

Số 73 – Tháng 7/2017

CHUYÊN ĐỀ

**CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG
ĐUÔI NƯỚC CỦA CÁC QUỐC GIA
TRÊN THẾ GIỚI**

LỜI NÓI ĐẦU

Đuối nước là một tai nạn thường gặp trong cộng đồng dân cư, nhất là nơi nhiều ao hồ, sông ngòi hay các bãi tắm biển. Tuy nhiên, vấn đề đảm bảo sức khỏe cộng đồng này vẫn chưa nhận được sự quan tâm đầy đủ, đặc biệt là những quốc gia đang phát triển trên thế giới.

Theo số liệu từ Tổ chức Y tế Thế giới và Trung tâm Phòng ngừa - Kiểm soát Bệnh tật Hoa Kỳ, cùng nhiều nghiên cứu khác cho biết: Đuối nước là nguyên nhân đứng thứ hai gây tử vong ở các trường hợp tử vong do chấn thương trong nhóm trẻ dưới 15 tuổi. Trong đó, trẻ dưới 5 tuổi và thanh thiếu niên giữa độ tuổi 15-24 chiếm tỷ lệ đuối nước cao nhất. Tại Việt Nam, theo thống kê của Cục quản lý Môi trường y tế (Bộ Y tế) trong giai đoạn từ 2005 đến 2010, đuối nước là nguyên nhân thứ hai gây tử vong ở Việt Nam và là nguyên nhân tử vong hàng đầu ở trẻ em.

Trong bản Thông tin tổng hợp tháng này, Ban biên tập xin gửi tới quý độc giả những thông tin cơ bản về Đuối nước và Cách phòng chống đuối nước tại một số quốc gia, khu vực trên thế giới. Một số chương trình, hoạt động... được đánh giá là hiệu quả tại Vương quốc Anh, Pháp, Úc, Singapore... cũng sẽ được đề cập chi tiết.

Ban Biên tập

MỤC LỤC

Khái niệm và Một số vấn đề liên quan	4
Chương trình Phòng chống đuối nước của một số quốc gia, khu vực trên thế giới	7
Chương trình An toàn Bơi của Chính phủ Singapore	8
Công tác Phòng chống đuối nước ở một số nước khu vực Nam Á và Đông Nam Á	21
Đuối nước tại các quốc gia khu vực Châu Âu và những ảnh hưởng của đuối nước đối với trẻ em	32
Chương trình Phòng chống đuối nước dành cho trẻ em của Vương quốc Anh	45
Chính phủ Pháp và việc xây dựng tiêu chuẩn an toàn bể bơi để giảm thiểu tai nạn dưới nước của trẻ em	48
Chương trình Phòng chống đuối nước của New Zealand giai đoạn 2005-2015	51
Chương trình Phòng chống đuối nước của Úc giai đoạn 2016-2020	71

**KHÁI NIỆM
VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN**

I. Định nghĩa về Đuối nước

Nhiều người nghĩ đuối nước là người bị chết sau khi thở ở dưới nước và bị ngạt nước. Tuy nhiên, vào năm 2002 Hội nghị Thế giới về Đuối nước đã nhất trí thông qua định nghĩa rộng hơn về đuối nước như sau: ***“Đuối nước là quá trình suy hô hấp do bị chìm/ ngâm trong chất lỏng quá giới hạn chịu đựng của cơ thể sống.”***

Định nghĩa này tập trung vào khía cạnh đuối nước là một quá trình, và kết quả của quá trình này là nạn nhân hoặc tử vong hoặc bị tổn thương nghiêm trọng đến sức khỏe.

II. Các nguyên nhân gây đuối nước

Thường đuối nước hay xảy ra đối với trẻ lớn tuổi do bản tính hiếu động, tò mò; đối với trẻ nhỏ do tính thích nghịch nước hoặc do sự bất cẩn của gia đình. Cho dù trẻ em không biết bơi lội hay biết bơi lội nhưng do sự chủ quan nên cũng không lường trước hết được sự nguy hiểm của tai nạn.

Ngoài ra, môi trường sống xung quanh cũng luôn luôn có những yếu tố nguy cơ rình rập gây nên tai nạn đuối nước cho trẻ em như chậu nước, chum vại, bể nước, giếng nước... không có nắp đậy an toàn; sông, hồ, suối, ao nước... không được rào chắn và có biển báo nguy hiểm. Hơn nữa, tình trạng xây dựng các công trình, đào bới khai thác cát, đất đá tràn lan, sự vô ý thức của con người... đã để lại các hố ao sâu gây

nguy hiểm như hồ vôi, hồ lấy đất làm gạch ngói, hồ lấy cát, hồ lấy nước tưới hoa màu... không có hàng rào cũng là những nơi dễ gây nên tai nạn đuối nước.

Tai nạn do đuối nước có thể xảy ra trong các trường hợp: ngạt nước, những người không biết bơi ngã xuống nước, hoặc trẻ em ngã cắm đầu vào chậu nước hay bồn tắm; ngất đột ngột khi vừa tiếp xúc với nước; lặn sâu dưới nước khi hết hơi không ngoi lên kịp bị ngạt; bơi quá mệt, cơ thể mất nhiệt do nước lạnh, bị chuột rút rồi ngất đi...

Chưa được dạy kỹ năng đảm bảo an toàn và xử lý tình huống khi bơi và không có kỹ năng cứu đuối.

Trẻ chết đuối vì người lớn lơ là đuối nước đang gia tăng trong cộng đồng do nhiều nguyên nhân như môi trường không an toàn, người lớn chưa giám sát trẻ một cách chặt chẽ, kiến thức phòng tránh, sơ cứu của người dân còn hạn chế, nhiều trẻ không biết bơi,...

***Ban biên tập Diễm tin tổng hợp (theo các nguồn
www.wikipedia.com, www.ilsf.org...)***

**CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG
ĐUỐI NƯỚC CỦA MỘT SỐ KHU VỰC VÀ
QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI**

CHƯƠNG TRÌNH AN TOÀN BƠI CỦA CHÍNH PHỦ SINGAPORE

“An toàn Bơi” là Chương trình quốc gia phòng chống đuối nước của Singapore do Hội đồng An toàn và phòng chống đuối nước Quốc gia (NWSC) trực thuộc Bộ Thanh niên, Thể thao và Cộng đồng (MCYS) đề xuất vào tháng 07/2010. Năm 2013, NWSC đã chuyển toàn bộ quyền điều hành Chương trình An toàn bơi này cho Hội đồng Thể thao Singapore (SSC). Năm 2014, Công ty Bảo hiểm Manulife đã mở rộng hoạt động tài trợ của họ đến Hội đồng Thể thao Singapore để thúc đẩy việc triển khai Chương trình An toàn bơi trong 3 năm.

Chương trình An toàn bơi bao gồm 6 giai đoạn, mỗi giai đoạn bao gồm 12 buổi lên lớp. Các kỹ năng hoạt động và cứu hộ được dạy trong mỗi giai đoạn của Chương trình, trong đó đòi hỏi kỹ năng ở giai đoạn sau khó hơn giai đoạn trước, hướng tới kết quả cuối cùng của Chương trình là học viên được trang bị đầy đủ kỹ năng và kiến thức.

Kết thúc mỗi giai đoạn, học viên sẽ nhận được giấy chứng nhận hoàn thành của từng giai đoạn cũng như xác nhận và đánh giá kỹ năng đã đạt được của mỗi cá nhân. Bên cạnh giấy chứng nhận, học viên cũng sẽ được trao 1 phù hiệu tương ứng với từng phân cấp giai đoạn của Chương trình.

Ngoài ra, mỗi học viên sẽ được trao tặng một bảng mã màu sau khi hoàn thành mỗi đợt tập huấn từ 4 đến 6 giai đoạn. Hiện nay, Hiệp hội Cứu hộ Singapore (SLSS) đóng vai trò như Ban Thư ký của Chương trình An toàn bơi, giải quyết những công việc về hành chính.

Chương trình An toàn bơi của Singapore tiến hành hướng dẫn các kỹ năng bơi lội thành thạo và cả những kỹ năng cứu đuối cần thiết trong bối cảnh ở Singapore hơn 65% các tai nạn là bị chết đuối (2005-2008) xảy ra ở các vùng biển, sông và hồ ao.

I. Giai đoạn 1: Giới thiệu các kỹ năng Bơi

Mục tiêu là làm cho con cái của bạn có được sự tự tin và có thể hoạt động độc lập trong nước, đồng thời học được cách giữ an toàn dưới nước nói chung và ở chỗ nước sâu nhất. Các kỹ thuật được dạy bao gồm vận động tiến - lùi, xuống nước - lên bờ an toàn, và giới thiệu các kỹ năng sinh tồn dưới nước của cá nhân.

Giới thiệu các kỹ năng Bơi

Xuống nước & Thoát khỏi vùng nước nguy hiểm

- Xuống nước một cách an toàn và tự tin bằng cách trượt xuống và thoát lên bằng cách dùng thang và từ thành bể.

Quạt nước & Định hướng cơ thể

- Làm nổi người hoặc lướt ở tư thế úp mặt xuống nước rồi chuyển thành tư thế đứng.
- Làm nổi người hoặc lướt ở tư thế nằm ngửa trên mặt nước rồi chuyển thành tư thế đứng.
- Giới thiệu các kỹ thuật làm nổi người.

Các kỹ năng ở dưới nước

- Dìm đầu xuống nước ở mức ngang thắt lưng, mắt mở và thở ra theo kiểu thổi bong bóng.

Di chuyển/ Bơi/ Phối hợp động tác giữa tay - chân

- Bơi – Kiểu bơi bất kỳ nào.
- Di chuyển 10m về phía trước.
- Giới thiệu cách lướt ngược ra sau 5m.

Kỹ năng khi gặp nạn

- Đỡ cơ thể ở tư thế thẳng đứng và phát tín hiệu nguy cấp.
- Lấy phao cứu sinh ném cho nạn nhân để hỗ trợ.
- Kéo đến nơi an toàn.

- Mặc quần áo, trang bị, dụng cụ cứu sinh (PFD) vừa vặn, đúng chủng loại, nhảy xuống nước, giữ nổi trong vòng 30 giây và sau đó leo lên khỏi chỗ nước sâu.

Các kỹ năng cứu hộ

- Giới thiệu và tập thực hành trong các buổi tập cụ thể

Kiến thức cần thiết

- Các quy định về hành vi ứng xử dưới nước, trên bờ hoặc ở gần vùng nước, kiến thức về đảm bảo an toàn tại một hồ bơi.

II. Giai đoạn 2: Các kỹ năng Bơi cơ bản

Phát triển các kỹ năng Bơi nói chung bao gồm bước xuống nước không có trợ giúp, khua tay quạt nước, lặn dưới nước ở tư thế đứng, các kỹ năng giữ an toàn và ý thức giữ gìn sự an toàn của cá nhân trong môi trường nước. Con em của bạn sẽ được khuyến khích hoàn thành cự ly 25 mét bơi không nghỉ.

Các kỹ năng Bơi cơ bản

Xuống nước và lên khỏi vùng nước

- Thực hiện các động tác xuống nước theo hướng dẫn

Quạt nước & Định hướng cơ thể

- Thực hiện động tác quạt nước ở tư thế đứng trong 10 phút chỉ dùng 2 tay

Các kỹ năng ở dưới nước

- Tìm kiếm và vớt một vật thể đưa lên bờ ở độ sâu nước ngập đến ngực.

Di chuyển/ Bơi/ Phối hợp động tác tay - chân

- Bơi 25m – dùng bất kỳ kiểu bơi nào.
- Bơi ếch
- Bơi ngựa
- Bơi ngựa cứu đuối

Các kỹ năng hoạt động và cứu hộ

- Bơi khi đang mặc đủ cả quần áo cự ly 15 m.
- Thực hiện các kỹ thuật làm nổi người dưới nước.
- Sử dụng dụng cụ cứu hộ thích hợp, nhảy xuống nước và bơi 5 m rồi trèo lên khỏi chỗ nước sâu.

Các kỹ năng cứu đuối

- Giới thiệu và tập thực hành trong các buổi tập cụ thể.

Kiến thức cần thiết

- Các quy tắc đảm bảo an toàn dưới nước trong các môi trường nước khác nhau.

III. Giai đoạn 3: Phát triển các kỹ năng Bơi và Bơi cứu đuối cá nhân

Nguyên tắc sinh tồn của cá nhân và các kỹ năng cứu hộ đuối nước cơ bản sẽ được giảng dạy. Các học viên sẽ thể hiện được một cách thành thạo các kỹ năng di chuyển dưới nước và việc sử dụng các dụng cụ làm nổi cơ thể. Những học viên hoàn thành cự ly Bơi 50m không nghỉ sẽ được khen thưởng.

Phát triển các kỹ năng Bơi và Bơi cứu đuối cá nhân

Xuống nước & Thoát khỏi vùng nước nguy hiểm

- Thực hiện các kiểu nhảy xuống nước.

Quạt nước & Định hướng cơ thể

- Thực hiện động tác quạt nước ở tư thế nằm ngang trong 10 giây, chỉ dùng hai tay.
- Chứng tỏ được khả năng thay đổi hướng theo mệnh lệnh.
- Thực hiện được động tác lật người.

Các kỹ năng ở dưới nước

- Bơi ở vùng nước sâu tới ngực chui qua những chiếc vòng đặt cách nhau 2m dưới đáy hồ.

Di chuyển/ Bơi/ Phối hợp động tác tay - chân

- Bơi 50m liên tục.
- Bơi 25m ếch hoặc trườn sấp.

- Bơi 25m ngửa hoặc bơi ngửa kiểu cứu đuối.

Các kỹ năng hoạt động và cứu hộ

- Bơi 25m mặc cả quần áo.
- Thể hiện khả năng sử dụng đúng dụng cụ cứu hộ thích hợp dưới nước.

Các kỹ năng cứu đuối

- Ném phao cứu sinh cho một đối tác ở khoảng cách 3m và hướng dẫn cho người đó cách đạp chân để di chuyển vào được bờ.
- Thực hiện tiếp cận cứu đuối bằng cách sử dụng các loại sào, ván cứng và kéo đối tác đến nơi an toàn

Kiến thức cần thiết

- Các nguyên tắc sinh tồn đối với cá nhân.

IV. Giai đoạn 4 (Phù hiệu Đồng): Nâng cao các kỹ năng Bơi lặn và Bơi cứu hộ của cá nhân

Giai đoạn này sẽ tập trung nâng cao trình độ kỹ thuật của các kiểu Bơi, cùng với việc phối hợp thở dưới nước sâu trong khi Bơi 100m. Các nguyên tắc đảm bảo an toàn khi lặn xuống nước sẽ được giới thiệu, đồng thời tiếp tục rèn luyện các kỹ năng sinh tồn và cứu hộ cá nhân.

Trình độ Kỹ năng

- Cải thiện kỹ năng các kiểu Bơi và Bơi cứu đuối của cá nhân.

Xuống nước & Thoát khỏi vùng nước nguy hiểm

- Lao xuống nước sử dụng bước nhảy nhỏ gọn.

Quạt nước & Định hướng cơ thể

- Thực hiện được các động tác lộn trước và lộn sau (san tô) dưới nước.

Các kỹ năng ở dưới nước

- Tìm kiếm và vớt lên một vật thể ở dưới nước có độ sâu 1,5 m.
- Thể hiện được kỹ thuật lặn ở tư thế đứng (đi dưới nước).

Di chuyển/ Bơi/Phối hợp động tác tay - chân

- Bơi 100m liên tục không nghỉ.
- Bơi trườn sấp 25m.
- Bơi ếch 25m.
- Bơi ngựa 25m.
- Bơi ngựa hoặc bơi nghiêng người 25m.

Các kỹ năng hoạt động và cứu hộ

- Mặc quần áo Bơi, quần sóc và áo sơ mi hoặc áo phông thực hiện 3 phút Bơi chậm sử dụng bất kỳ kiểu Bơi thích hợp nào, mỗi phút thay đổi một kiểu.

Các kỹ năng cứu đuối

- Thực hiện ném dây cứu hộ, dùng một sợi dây thừng không buộc gì ở đầu ném cho đối tác ở khoảng cách 6m.
- Lợi ra, tiếp cận người bị đuối nước và đưa cho họ phao cứu sinh ở vùng nước sâu.
- Tiếp cận ở tư thế "Săn sàng".

Kiến thức cần thiết

- Các nguyên tắc đảm bảo an toàn khi lặn sâu dưới nước.

V. Giai đoạn 5 (Phù hiệu Bạc): Hoàn thiện thêm các kỹ năng Bơi lặn và Bơi cứu hộ của cá nhân

Giới thiệu các kỹ năng lặn sâu. Tiếp tục phát triển các kỹ năng cứu hộ và kỹ năng sinh tồn dưới nước của cá nhân ở trình độ cao hơn. Yêu cầu các học viên phải thực hiện được kỹ thuật của kiểu Bơi một cách hiệu quả để hoàn thành giai đoạn 5 trước khi bước sang khóa đào tạo ở giai đoạn 6.

Hoàn thiện thêm các kỹ năng Bơi lặn và Bơi cứu hộ của cá nhân.

Xuống nước & Thoát khỏi vùng nước

- Thực hiện được kỹ thuật nhảy chúc đầu xuống nước (như động tác xuất phát trên bục trong thi đấu bơi).

Quạt nước & Định hướng cơ thể

- Giữ mặt trên mặt nước trong 60 giây trong khi chỉ quạt nước bằng tay.

Các kỹ năng ở dưới nước

- Bơi qua những chiếc vòng đặt cách nhau 3m dưới đáy hồ sâu 1,5m.

Di chuyển/ Bơi/ Phối hợp động tác tay - chân

- Bơi 200m liên tục không nghỉ.
- Bơi trườn sấp 50m.
- Bơi ếch 50m.
- Bơi ngựa 50m.
- Bơi ngựa hoặc bơi nghiêng người kiểu bơi cứu đuối 50m.
- Kỹ thuật kiểu bơi có hiệu quả nhất phải được sử dụng.

Các kỹ năng hoạt động và cứu hộ

- Mặc đồ Bơi, quần dài và áo dài tay, thực hiện liên tục các hoạt động theo trình tự sau đây:
- Lao xuống nước sâu sử dụng phương pháp lao xuống thích hợp.
- Ngụp dưới nước ở tư thế đứng, Bơi dưới nước trong vòng 3m.

- Ngồi lên mặt nước, nổi người hoặc bơi đứng trong 3 phút vẫy tay liên tục để cầu cứu.
- Quần áo có thể được gỡ bỏ.
- Sử dụng đúng dụng cụ cứu hộ thích hợp khi đứng nước rồi sau đó bơi 25m và leo lên khỏi mặt nước.

Các kỹ năng cứu đuối

- Sử dụng áo phao, kèm bên cạnh nạn nhân (không chạm vào người này) để cứu hộ từ khoảng cách 15m.

Kiến thức cần thiết

- Nhận thức được tình huống nguy cấp.

VI. Giai đoạn 6 (Phù hiệu Vàng): Thành thạo các kỹ năng Bơi lặn và Bơi cứu hộ của cá nhân

Yêu cầu các học viên phải thực hiện được các kiểu Bơi một cách dễ dàng, hiệu quả, mạnh mẽ và trôi chảy hơn, bơi được hơn 400 m. Tập trung rèn dũa các kỹ năng cứu đuối và hiểu biết về sự an toàn khi ở dưới nước với tâm thế luôn sẵn sàng ứng cứu. Tiếp tục huấn luyện nâng cao trình độ kỹ năng ngụp lặn và kỹ năng bảo tồn tính mạng dưới nước của mỗi cá nhân.

Mức độ thành thạo các kỹ năng Bơi lặn và Bơi cứu hộ của mỗi cá nhân đã được nâng cao.

Xuống nước & Thoát khỏi vùng nước

- Thực hiện được động tác lao chúc đầu xuống nước từ tư thế đứng.

Quạt nước & Định hướng cơ thể

- Giữ mặt trên mặt nước trong 60 giây chỉ sử dụng động tác của hai chân.

Các kỹ năng ở dưới nước

- Tìm kiếm và vớt lên một vật thể ở chỗ nước sâu 1,8 m.
- Biết cách giữ cân bằng áp lực tai/ mũi.

Di chuyển/ Bơi/ Phối hợp động tác tay - chân

- Bơi 400m liên tục không nghỉ
- 100m ếch
- 100m trườn sấp
- 100m ngửa
- Bơi cứu đuối 100m ngửa hoặc bơi nghiêng
- Sử dụng kiểu bơi phát huy hiệu quả tốt nhất

Các kỹ năng hoạt động và cứu hộ

- Mặc đồ bơi, quần dài, áo sơ mi dài tay, đi cả giày và tất, thực hiện các hành động theo trình tự sau:
 - Nhảy xuống chỗ nước sâu sử dụng phương pháp xuống nước thích hợp, bơi 5m dưới nước để mô

phồng một kiểu thoát ra khỏi một chiếc thuyền đang chìm xuống có đầy dầu bao xung quanh.

- Bơi hơn 45m như thể đang thoát ra khỏi một tình huống nguy hiểm.
- Cởi bỏ giày ở chân rồi sau đó bơi chậm thêm 50m bằng kiểu bơi bất kỳ mà mình ưa thích, thỉnh thoảng ra tín hiệu kêu cứu.
- Cởi bỏ quần áo ở chỗ nước sâu. Dùng dụng cụ cứu hộ thích hợp một cách chính xác trong khi đứng nước, bơi 100m bằng kiểu bơi thích hợp.
- Thực hiện được kỹ thuật ứng cứu và leo lên khỏi mặt nước trong khi đang mang dụng cụ cứu hộ.

Các kỹ năng cứu đuối

- Sử dụng áo phao phù hợp, dùi-kéo (không tiếp xúc) nạn nhân đến nơi an toàn cách 10m.

Kiến thức cần thiết

- Các nguyên tắc cần tuân thủ khi tiến hành cứu đuối.

Hồng Anh và Đức Anh tổng hợp theo

www.swimsingapore.com

CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG ĐUỐI NƯỚC Ở MỘT SỐ NƯỚC KHU VỰC NAM Á VÀ ĐÔNG NAM Á

I. Công tác phòng chống đuối nước ở Bangladesh

Trung tâm Nghiên cứu và Phòng chống tai nạn thương tích Bangladesh (CIPRB) đã tiến hành nghiên cứu bán thực nghiệm rộng rãi trong cộng đồng ở 4 địa bàn dân cư (khoảng 174.000 hộ gia đình với dân số trung bình của mỗi địa bàn dân cư là 813.000 người).

Chương trình sử dụng các nguồn lực tại địa phương, dựa vào sự tham gia của cộng đồng địa phương để tạo dựng môi trường an toàn về sông nước. Một Trung tâm nghiên cứu đuối nước quốc tế đã được thành lập dưới sự bảo trợ của Trung tâm Nghiên cứu và Phòng chống tai nạn thương tích Bangladesh (CIPRB). Hoạt động hỗ trợ công tác phòng chống đuối nước theo lứa tuổi cụ thể của CIPRB là:

1. Đối với trẻ em dưới 5 tuổi

- *Tư vấn tại nhà*

Hàng tháng có tình nguyện viên cộng đồng đến tư vấn cho các hộ gia đình, đặc biệt các bà mẹ, nhằm loại bỏ các nguy cơ bị đuối nước ở tại nhà hoặc ở gần nhà.

- *Thành lập các nhà giữ trẻ:*

Thành lập các nhà giữ trẻ ở cộng đồng để trông giữ được khoảng 25 trẻ dưới sự giám sát của một bảo mẫu là tình nguyện viên đã được đào tạo trong khi cha mẹ đang bận rộn với công việc hàng ngày bình thường của họ

2. Đối với trẻ em từ 5-10 tuổi

- CIPRB hợp tác với Liên đoàn vì sự an toàn của trẻ em (TASC) và Hiệp hội cứu hộ Hoàng gia Australia (RLSSA) xây dựng chương trình An toàn Bơi để dạy bơi cứu đuối.
- Một số ao hồ tự nhiên được lựa chọn làm hồ ao của cộng đồng căn cứ vào tính phù hợp và có thể phát huy tác dụng. Các hướng dẫn viên bơi lội ở cộng đồng đã được đào tạo (CSIS) (đã được Liên đoàn Bơi Bangladesh cấp chứng chỉ) sẽ tổ chức huấn luyện bơi và bơi cứu đuối tại các hồ ao của cộng đồng.
- Chương trình đào tạo bao gồm những kiến thức và kỹ năng thực tế trong việc triển khai chương trình “Biết bơi vì cuộc sống”, công tác quản lý ao hồ, mặt nước và thúc đẩy công tác phòng chống đuối nước tại cộng đồng.

3. Đối với tất cả trẻ em

- Mỗi khi có trường hợp chết đuối xảy ra trong làng, những người có trách nhiệm đều phải tổ chức các cuộc họp với dân làng và tổ chức khám nghiệm tử thi để xác định nguyên nhân.
- Tuyên truyền, phổ biến về chủ đề an toàn sông nước tại các địa điểm thu hút đông người trên phố và chiếu phim video về chủ đề này. Phân phát các áp phích tờ rơi tại các trường học.
- Phối hợp với các tổ chức, cơ quan có thẩm quyền để thực hiện chương trình dạy bơi và các kỹ năng bơi cứu đuối, và phòng chống đuối nước.

Cùng với các chương trình này, CIPRB cũng đã thiết lập một hệ thống giám sát hoạt động dựa vào cộng đồng tại các vùng dự án để báo cáo về tất cả những trường hợp tử vong do tai nạn thương tích kể cả chết đuối.

Sau khi chương trình này được thực hiện ở Bangladesh, tỷ lệ tử vong do đuối nước của trẻ em (tính trên 100.000 em) ở 3 địa bàn dân cư được thí điểm đã giảm từ 11,1% năm 2006 xuống còn 9,8% và 9,3% vào năm 2007 và 2008.

II. Các hoạt động phòng chống đuối nước tại các nước khác trong khu vực

Dự án Bơi quốc tế đang triển khai ở Ấn Độ và Nepal nhằm giáo dục chủ yếu cho các em ở học sinh về phòng

chống đuối nước (Các buổi học Bơi và kỹ năng cấp cứu hồi sức). Hiệp hội cứu hộ Rashtriya (LNT) đang điều hành chương trình dạy bơi và bơi cứu đuối tại 4 tiểu bang ở Ấn Độ. Các môn học của chương trình này được biên soạn để dạy cho trẻ em những kỹ năng cơ bản của bơi lội, đứng nổi trong nước và chuyển tư thế sấp ngửa trong nước; các kỹ năng này là những nội dung của trình độ đầu tiên. Chương trình này được hỗ trợ chính thức ở cấp tiểu bang Kerala cho các em học sinh.

Bộ Y tế và Phúc lợi cùng Hội Chữ thập đỏ Sri Lanka là những nhà tổ chức chính để thực hiện những sáng kiến ở Sri Lanka. Một số cuộc họp của các bên liên quan đã được tiến hành và việc biên soạn báo cáo quốc gia về đuối nước thông qua Hiệp hội Phòng chống đuối nước Quốc gia của Sri Lanka cũng đang được thảo luận.

Chương trình huấn luyện các kỹ năng cơ bản và các thông tin về đảm bảo an toàn sông nước, giáo dục và các tài liệu tuyên truyền (IEC) đang được thẩm định để trình phê duyệt ở cấp quốc gia.

III. Chương trình Quốc gia Phòng chống Đuối nước ở Thái Lan

Cục quản lý tai nạn thương tích của Bộ Y tế công cộng Thái Lan (MOPH) đã phát triển chương trình thu thập dữ

liệu và chính sách chỉ đạo công tác "Phòng chống đuối nước ở trẻ em" kể từ năm 2006.

Các chiến dịch thông tin đại chúng được thực hiện nhằm nâng cao nhận thức về vấn đề đuối nước ở trẻ em thông qua việc cung cấp các bằng chứng khoa học và các biện pháp phòng ngừa thực tế cũng như hỗ trợ đáng kể cho việc thực hiện các chính sách quốc gia. Theo đó, Bộ trưởng bộ Y tế đã tuyên bố việc phòng chống đuối nước ở trẻ em là một chủ trương quan trọng của MOPH và của Ủy ban Liên ngành Quốc gia Phòng chống tai nạn đuối nước đã được thành lập.

Việc thực thi chương trình Quốc gia phòng chống đuối nước

- Một cuộc hội thảo về chính sách công đã được tổ chức để xác định các biện pháp phòng chống đuối nước ở trẻ em.
- Chương trình dạy bơi và bơi cứu đuối đã được xây dựng và Lời khuyên cáo "Trẻ em cần phải biết bơi từ sáu tuổi trở lên" đã được đưa thêm vào cuốn sổ y bạ của các bà mẹ và các em bé.
- Ngày phòng chống đuối nước trẻ em được kỷ niệm hàng năm để nâng cao ý thức.
- Các bậc phụ huynh được giáo dục về phòng chống đuối nước trẻ em tại tất cả các trung tâm y tế cộng đồng.

- Thông tin về phòng chống đuối nước được phổ biến thông qua phương tiện truyền thông đại chúng là các phương tiện truyền thông từ khu vực tư nhân.
- Dự án thí điểm phát triển mô hình phòng chống đuối nước ở trẻ em được thành lập tại bốn tỉnh đã được mở rộng tới 30 tỉnh thành (trên tổng số 77 tỉnh).
- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực của cán bộ y tế và tổ chức mạng lưới cán bộ làm công tác phòng chống đuối nước ở trẻ em, và tiến hành điều chỉnh những quy phạm pháp luật có liên quan đã được ban hành.
- Đã thực hiện việc giám sát và điều tra về tình trạng đuối nước ở trẻ em.
- Sau khi Chương trình phòng chống đuối nước ở trẻ em được đưa vào thực hiện, tỷ lệ tử vong do đuối nước của trẻ em (<15 tuổi) đã giảm từ 11,1/100.000 em mỗi năm xuống còn 8,4 vào năm 2012.

IV. Những hạn chế và thách thức đối với các Chương trình phòng chống đuối nước ở khu vực Nam Á và Đông Nam Á

1. Không được ưu tiên trong các chính sách

Hầu hết các nước ở khu vực Đông Nam Á không có chính sách/ chiến lược về phòng chống đuối nước.

2. Các đặc tính về dân số

Hầu hết dân số của khu vực cư trú tại những vùng nông thôn mà ở đó có hàng loạt mối nguy hiểm rình rập do có rất nhiều ao hồ, sông nước xung quanh nhà và rải khắp ở cộng đồng.

Thiếu kiến thức và trình độ học vấn thấp.

3. Không có sẵn các dữ liệu

Dữ liệu dựa vào dân số là phù hợp trong việc xác định và ưu tiên giải quyết gánh nặng đối với tình trạng bị đuối nước, song những dữ liệu này thường không có sẵn. Các trường hợp đuối nước không bao giờ được báo cáo đầy đủ trong hệ thống dữ liệu cơ sở của các bệnh viện. Những điểm khác biệt giữa chấn thương không chủ ý và cố ý có thể là không rõ ràng, và những cái chết do đuối nước cố ý (ví dụ như các vụ tự tử) hầu như đều không được báo cáo hoặc được phân loại sai.

V. Các chiến lược và giải pháp phòng chống

Phòng ngừa ban đầu

1. Các dữ liệu

- Gánh nặng về tai nạn đuối nước phải được xác định.
- Nhiều biện pháp can thiệp vẫn còn cần phải được thẩm định nghiêm ngặt.

2. Phương pháp kỹ thuật để loại bỏ sự tiếp xúc với những nơi nguy hiểm

- Những nơi tích nước không cần thiết phải được tháo cho hết nước.
- Các giếng nước hoặc bể nước lộ thiên phải có nắp đậy an toàn.
- Hệ thống tiêu thoát, các đường ống nước phải đảm bảo an toàn, các công trình kè, đập chống lũ phải được xây dựng, gia cố ở những vùng ngập lụt.
- Phải xây dựng tường chắn hoặc hàng rào ở cả bốn mặt của hồ bơi hoặc để tạo ra và duy trì vùng nước an toàn cho vui chơi giải trí.

3. Hiệu lực thi hành và tính chất pháp lý

- Bắt buộc phải lắp đặt tường rào bốn mặt xung quanh hồ bơi có đủ độ vững chắc và hệ thống giám sát trong thời gian đóng cửa.
- Phải xây dựng, nâng cấp và thực thi luật an toàn nước. Đối với giao thông vận tải thủy bắt buộc phải có đầy đủ các thiết bị dụng cụ cứu sinh cá nhân cho tất cả hành khách. Kiểm tra an toàn thường xuyên, nghiêm cấm sử dụng rượu trong khi chèo thuyền hoặc bơi lội, và trong khi giải trí trên bãi biển.
- Xây dựng và thực thi pháp luật là cần thiết để đảm bảo tính sẵn sàng, có đủ số lượng các dụng cụ cứu sinh cá nhân một cách phù hợp, đúng cách trên các tàu thuyền chở khách thương mại.

4. Giáo dục cho mỗi cá nhân và cho các cộng đồng

Giáo dục ý thức về vấn đề đuối nước, những rủi ro dẫn đến chết đuối và huấn luyện các kỹ năng sinh tồn dưới nước dường như đang là những giải pháp chiến lược đầy hứa hẹn để ngăn chặn, phòng chống đuối nước.

5. Áp dụng các biện pháp can thiệp

Việc tối đa hóa hiệu quả, chiến lược và các biện pháp phòng ngừa đuối nước đối với cá nhân cũng như cộng đồng cần phải được áp dụng cho từng giai đoạn phát triển của trẻ và theo các chuẩn mực văn hóa xã hội. Khả năng chi trả và tính sẵn sàng là những yếu tố quan trọng.

Xây tường chắn là tốt cho các bể bơi nhưng đó có thể không phải là giải pháp ở những khu vực mà ở đó có rất nhiều các kênh mương và hồ chứa nước, hào, rãnh nước rộng và ao hồ. Việc đặt biển báo ở những chỗ nguy hiểm cùng với việc lắp đặt các thiết bị giám sát đặc biệt, trang bị các thiết bị cứu nạn ở những nơi không thể xây được tường rào là rất quan trọng.

Phòng ngừa thứ phát

1. Cứu người bị đuối nước

Lấy một cây gậy hoặc cây sào dài đưa nó về phía người bị đuối nước, hoặc ném cho người đang bị đuối nước một sợi dây thừng. Bảo người đó nắm chặt lấy rồi kéo nó và kéo

người đó đến nơi an toàn. Nếu không có sẵn dây, thì ít nhất là ném bất kỳ dụng cụ nào có thể làm nổi.

Không bao giờ được lao xuống nước để bơi ra cứu người đang đuối nước nếu không được huấn luyện chuyên môn như một nhân viên cứu hộ. Đã có quá nhiều trường hợp người cứu hộ bị chết đuối.

2. Cấp cứu bệnh nhân đuối nước trước khi đưa đến bệnh viện

Hậu quả nặng nề và bất lợi nhất của ngạt nước là thiếu oxy máu. Do đó, việc cung cấp oxy hóa, sự thông thoáng đường thở phải được khôi phục càng nhanh chóng càng tốt sau khi khởi động hệ thống dịch vụ y tế khẩn cấp (EMS).

Các bước xử trí cơ bản nạn nhân bị đuối nước trước khi đưa đến bệnh viện là:

- Cứu giúp đỡ hoặc gọi người đến cứu- kêu cứu.
- Kiểm tra hơi thở và nhịp tim
- Bắt đầu CPR (hô hấp nhân tạo) nếu sờ không thấy mạch đập
- Làm lặp đi lặp lại nếu người đó vẫn không thở.
- Xoa bóp tim ngoài lồng ngực không phải là cách tốt nhất để cứu sống nạn nhân gần như chết đuối/ chết đuối bởi vì vấn đề chính của người đó là thiếu oxy. Nên sử dụng kết hợp phương pháp hô hấp nhân tạo và xoa bóp

tim ngoài lồng ngực và bắt đầu phương pháp dùng miệng thổi vào miệng đầu tiên trước khi ép ngực cho tim đập trở lại.

- Nếu nạn nhân nôn mửa, thì phải xoay đầu để miệng nạn nhân nghiêng sang một bên và loại bỏ các chất nôn; sử dụng một ngón tay, một miếng vải, hoặc dụng cụ hút để hút bỏ các dị vật làm cản trở đường thở. Cũng phải cân nhắc xem có kết hợp chấn thương nào khác hay không, ví dụ: chấn thương sọ não hoặc chấn thương tủy sống.

Thanh Hương biên dịch theo Drowning Prevention in South-East Asian Region 2014

ĐUỐI NƯỚC TẠI CÁC QUỐC GIA KHU VỰC CHÂU ÂU VÀ NHỮNG ẢNH HƯỞNG CỦA ĐUỐI NƯỚC ĐỐI VỚI TRẺ EM

I. Giới thiệu

Đuối nước là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tử vong ở trẻ em, đặc biệt là trẻ em khu vực Châu Âu. Theo thống kê cơ bản của Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Liên minh Châu Âu, có đến hơn 5000 trẻ em và thanh thiếu niên, lứa tuổi từ 0-19 tuổi, gặp phải tai nạn đuối nước hàng năm. Bên cạnh đấy, tai nạn dưới nước ngoài hệ quả tử vong, còn dẫn đến một số những ảnh hưởng tiêu cực khác đến đời sống sức khỏe của các em như chấn thương não, tổn thương hệ hô hấp... đòi hỏi một khoảng thời gian dài và nguồn tài chính lớn để phục hồi.

Mỗi quốc gia khu vực Châu Âu lại có những chính sách, hành động và nguồn ngân sách khác nhau liên quan đến Chương trình phòng chống đuối nước quốc gia, chính vì vậy tử suất (tỷ lệ tử vong) có liên quan đến đuối nước có sự

chênh lệch đáng kể. Đối với những quốc gia Châu Âu đã phát triển, con số tử vong đôi khi chỉ bằng 1/11 con số thống kê tử vong có liên quan đến đuối nước ở các quốc gia Châu Âu đang phát triển và chậm phát triển.

Đối với các quốc gia Châu Âu đang phát triển và chậm phát triển, ở những quốc gia có tổng thu nhập quốc dân thấp, thì tỷ lệ trẻ em gặp phải tai nạn đuối nước thường diễn ra ở khu vực ao, hồ, sông, suối... Đây là nơi các em thường tập trung vui chơi với bạn bè, mà không có sự giám sát cũng như chú ý nhiều của người lớn. Còn ở các quốc gia Châu Âu đã phát triển, ở những quốc gia có tổng thu nhập quốc dân cao, nhu cầu chăm lo phát triển đời sống văn hóa xã hội, TĐTT cao, thì tỷ lệ trẻ em gặp phải tai nạn đuối nước thường diễn ra ở bãi bơi, khu vui chơi giải trí...

Nước nói chung và hoạt động TĐTT dưới nước nói riêng mang lại rất nhiều tác động tích cực đến xã hội, đặc biệt là trong việc chăm sóc, phát triển thể chất của cả người lớn và trẻ em. Chính vì vậy, việc xây dựng các chương trình, chính sách, hành động giúp giảm thiểu những ca tử vong có liên quan đến đuối nước là một trong những việc làm hết sức quan trọng. Nếu như các chương trình, chính sách và hành động được triển khai một cách hiệu quả và tích cực, con số tử vong có liên quan đến đuối nước, đặc biệt là đuối nước ở trẻ em, có thể giảm được tới 90%.

Theo nghiên cứu, đánh giá chung của Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Liên minh Châu Âu, các hành động của Chương trình phòng chống đuối nước quốc gia cần tập trung vào một số những vấn đề cơ bản như giáo dục tư tưởng, nâng cao nhận thức, cải tạo môi trường nước và rèn luyện kỹ năng Bơi lội cho cộng đồng, đặc biệt là các em nhỏ. Chính những hành động và việc làm này sẽ giúp cho việc giảm thiểu tử vong do đuối nước ở khu vực Châu Âu.

II. Tai nạn đuối nước của trẻ em đối với xã hội

1. Tỷ lệ tử vong

Theo thống kê và báo cáo từ Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Liên minh Châu Âu, tỷ lệ tử vong trong các tai nạn có liên quan đến đuối nước ở mỗi quốc gia khu vực Châu Âu có sự chênh lệch khá lớn. Có thể lấy ví dụ con số thống kê ở Kazakhstan và Vương quốc Anh làm minh họa. Trong khi tỷ lệ tử vong ở Vương quốc Anh (quốc gia có tỷ lệ tử vong ở trẻ em thấp nhất trong các quốc gia khu vực Châu Âu) là 4/1.000.000 người, thì con số này ở Kazakhstan là 65/1.000.000 người (thống kê vào trong khoảng thời gian từ 2003-2005).

Không thể phủ nhận rằng tử suất có liên quan đến đuối nước của các quốc gia Châu Âu đã phát triển luôn nằm trong nhóm đầu các quốc gia trên toàn thế giới có tử suất liên quan đến đuối nước thấp, thì ở những quốc gia Châu Âu đang phát

triển hoặc chậm phát triển, con số này có thể nói là tương đương với những quốc gia đang phát triển hoặc chậm phát triển khu vực Châu Á và Châu Phi. Nếu như tất cả mọi quốc gia trên thế giới đều có tử suất liên quan đến tai nạn đuối nước như Vương quốc Anh, thì thống kê về con số tử vong của trẻ em trong tai nạn đuối nước có thể nói sẽ giảm đi đến 90%.

Cũng theo thống kê của Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Liên minh Châu Âu (thống kê trong giai đoạn từ 2003-2005), con số trẻ em trai lứa tuổi từ 1-12 tuổi gặp phải tai nạn đuối nước nhiều hơn số lượng trẻ em gái, đặc biệt là với các em trai trong độ tuổi từ 4-8 tuổi lại chiếm tỷ lệ tử vong cao nhất. Điều này được lý giải là do trẻ em trai thường có xu hướng hiếu động, nghịch ngợm, thích khám phá hơn trẻ em gái. Lứa tuổi từ 4-8 tuổi là lứa tuổi các em thường tự chơi, mà không có sự giám sát thường xuyên của người lớn.

2. Tỷ lệ chấn thương

Con số về tỷ lệ chấn thương của trẻ em trong các tai nạn có liên quan đến nước tại khu vực Châu Âu chưa có số liệu thống kê chính thức, hay nói một cách khác là số liệu này vẫn còn đang trong giai đoạn nghiên cứu và chưa công khai. Tuy nhiên, việc dựa vào con số thống kê cơ bản tại các bệnh viện, phòng khám... phần nào thể hiện được những ảnh

hưởng tiêu cực mà tai nạn dưới nước có thể tác động đến các em, gia đình cũng như xã hội.

Theo thống kê ở Hà Lan, những ca tai nạn dưới nước mà nạn nhân được cấp cứu kịp thời (2 phút kể từ khi phát hiện ra tai nạn) 70% đối mặt với hiện tượng suy hô hấp, chấn thương hệ thống hô hấp, nước vào phổi, choáng... Còn đối với những nạn nhân được phát hiện ra sau khi tai nạn diễn ra từ 4-6 phút, 50% đối mặt với hiện tượng tổn thương não. Trong trường hợp nạn nhân được phát hiện ra sau 15 phút kể từ khi gặp tai nạn, khả năng dẫn đến tử vong có thể lên đến 80-90%.

III. Tại sao trẻ em và thanh thiếu niên luôn ở trong nguy cơ cao gặp đuối nước

Đuối nước thường liên quan đến việc tiếp cận với môi trường nước một cách không an toàn, và các yếu tố ảnh hưởng đến tai nạn đuối nước khá đa dạng, từ lứa tuổi, giới tính, sự phát triển thể chất, trình độ và kỹ năng dưới nước, cho đến các tình huống bất thường gặp phải khi ở dưới nước...

Tại các quốc gia khu vực Châu Âu, tai nạn đuối nước thường diễn ra ở đối tượng trẻ em và thanh thiếu niên. Tỷ lệ tử vong ở lứa tuổi từ 0-5 tuổi thường nhiều hơn so với tỷ lệ tử vong ở lứa tuổi từ 12-19 tuổi.

Đối với các em bé ở lứa tuổi từ 0-5 tuổi, nguyên nhân dẫn đến đuối nước có thể là do sự lơ là, mất cảnh giác ở người lớn, người chăm sóc, thao tác của các em còn chưa được hoàn thiện (đặc biệt với các em nhỏ từ 0-3 tuổi)... Còn đối với các em bé lứa tuổi từ 5-10 tuổi, nguyên nhân tử vong có thể đến từ sự tò mò, nghịch ngợm, thích khám phá của các em. Ở lứa tuổi thanh thiếu niên (từ 12-19 tuổi), nguyên nhân tử vong có thể do sự chủ quan của chính bản thân, sử dụng chất kích thích và chất có cồn, hay đôi khi là sự quá khích, thích thể hiện bản thân trước bạn bè...

Nguy cơ gặp tai nạn đuối nước ở mỗi quốc gia lại có tỷ lệ khác nhau. Ở các quốc gia Châu Âu đang phát triển và chậm phát triển, nguy cơ gặp tai nạn đuối nước và tỷ lệ tử vong ở các quốc gia này cao hơn 7 lần so với các quốc gia Châu Âu đã phát triển. Đặc biệt đối với nhóm các đối tượng từ 10-14 tuổi, con số chênh lệch của các quốc gia này còn cách nhau 14 lần.

IV. Các yếu tố, nguyên nhân dẫn tới đuối nước

1. Ảnh hưởng của xã hội

Tầng lớp xã hội, sự nghèo đói và đôi khi là nhận thức kém của người lớn chính là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc gia tăng tỷ lệ các ca tai nạn đuối nước của trẻ em. Rất nhiều các nghiên cứu của Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Liên minh Châu Âu đã chỉ ra rằng, trẻ

em ở tầng lớp dưới cùng của xã hội thường gặp phải tai nạn đuối nước nhiều hơn gấp 5 lần so với trẻ em ở tầng lớp cao của xã hội. Tỷ lệ này đôi với nhóm trẻ em thuộc các gia đình bố mẹ không có việc làm còn lên tới 11 lần.

Trẻ em thuộc nhóm dân tộc thiểu số, người di cư, người nhập cư... có tỷ lệ tử vong do đuối nước nhiều từ 2-4 lần so với trẻ em thuộc nhóm khác. Ví dụ như ở Đức, tỷ lệ tử vong do đuối nước của trẻ em trai, lứa tuổi từ 1-4 tuổi, dân nhập cư đến từ Châu Á, cao hơn gấp 3 lần so với trẻ em gốc Đức.

Điều này được lý giải bởi nguyên nhân chính đến từ tư duy và nhận thức của người lớn. Đối với những người ở tầng lớp xã hội dưới, sự nghèo đói, không có việc làm ổn định khiến họ không có quá nhiều thời gian để chăm lo và quan tâm đến con cái. Hay đôi khi điều kiện kinh tế không đủ cũng khiến họ không thể đăng ký cho con tham gia được các buổi học kỹ năng bơi do trường hoặc cộng đồng tổ chức. Hoặc cũng có thể do chính bản thân người lớn cảm thấy rằng việc biết bơi, phòng chống đuối nước không phải là một việc làm cần thiết, cấp bách đối với họ.

2. Tác động của kinh tế

Đối với một số quốc gia khu vực Đông Âu, sự thay đổi thể chế chính trị (xã hội chủ nghĩa sang tư bản chủ nghĩa) và mô hình kinh tế (nền kinh tế bao cấp toàn bộ sang nền kinh

tế thị trường) cũng là một trong những nhân tố tác động đến tỷ lệ các ca đuối nước.

Có thể lấy ví dụ Kazakhstan – một quốc gia vùng Đông Âu – làm minh họa cho vấn đề này. Theo thống kê của Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng của Liên minh Châu Âu và Ủy ban dân số quốc gia Kazakhstan, đuối nước là một trong những tai nạn có tỷ lệ tử vong cao nhất ở lứa tuổi từ 0-19 tuổi tại quốc gia này. Nguyên nhân chính lý giải cho vấn đề này chính là việc quốc gia này vừa trải qua sự chuyển đổi thể chế chính trị, khủng hoảng tài chính và phân cấp xã hội giàu nghèo rõ ràng.

Nền kinh tế mở cửa và việc phân cấp xã hội giàu nghèo dẫn đến một hệ quả dễ thấy chính là nhu cầu đời sống văn hóa và giải trí nâng cao. Những người có điều kiện sẽ tăng cường chi tiền trong việc trang bị hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động giải trí nói chung và hoạt động TĐTT nói riêng. Bể bơi, bể sục... là một trong những trang thiết bị, cơ sở vật chất được lắp đặt và trang bị tại hầu hết các gia đình cao cấp.

Tuy nhiên, do Chính phủ mới cải tổ và nền kinh tế thị trường mới triển khai, nên hệ thống tiêu chuẩn, quy định cho thiết bị phục vụ hoạt động TĐTT dưới nước chưa hoàn thiện. Chính vì vậy, dẫn đến hậu quả là hệ thống cơ sở vật chất này

chưa đáp ứng đủ điều kiện cơ bản, dễ xảy ra tai nạn, nặng nề hơn là nguy cơ tử vong do đuối nước.

3. Môi trường du lịch

Với việc hợp nhất các quốc gia Châu Âu trở thành một khối liên minh thống nhất – Liên minh Châu Âu, đã khuyến khích việc phát triển du lịch của tất cả mọi quốc gia trong khu vực này. Theo thống kê của Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng Liên minh Châu Âu và Ủy ban Phát triển du lịch Liên minh Châu Âu, hơn 70% người dân Châu Âu có thói quen đi nghỉ dưỡng tại các vùng biển hoặc khu vực sông, suối, hồ... trong đó có hơn 50% là trẻ em, thanh thiếu niên lứa tuổi từ 0-19 tuổi.

Có thể nói những địa điểm du lịch này đẹp, không gian thoáng đãng, khí hậu ôn hòa, tuy nhiên, việc di chuyển đến một địa điểm lạ, điều kiện cơ sở vật chất khác nhau, hệ thống đường xá không quen thuộc... dẫn đến nhiều hệ quả tiêu cực, và một trong những hệ quả dễ thấy chính là tai nạn đuối nước. Theo thống kê của Tổng cục Du lịch Bồ Đào Nha, hầu hết tỷ lệ các ca đuối nước xảy ra tại hệ thống bể bơi trong khuôn viên các khách sạn trên toàn đất nước này vào mùa du lịch, và hơn 72% nạn nhân là khách du lịch nước ngoài.

4. Điều kiện sức khỏe của từng cá nhân

Bệnh nhân hoặc những cá nhân mắc chứng động kinh và rối loạn tâm lý không được phép tham gia vào bất kỳ mọi

hoạt động TĐTT dưới nước, ngay cả việc tắm trong bồn tắm hoặc bể bơi công cộng cũng phải hạn chế.

Trong một nghiên cứu của Naury, những trẻ em mắc chứng động kinh, tự kỷ, rối loạn hành vi... có tỷ lệ cao trong việc gặp phải tai nạn đuối nước gấp 10 lần so với những trẻ em bình thường khác.

5. Sự giám sát của người lớn

Việc giám sát có cẩn thận hay không cẩn thận của người lớn tác động nhiều đến tai nạn đuối nước của trẻ em, đặc biệt là với trẻ em lứa tuổi từ 0-9 tuổi, việc giám sát của người lớn lại vô cùng quan trọng. Theo nghiên cứu của Ba Lan, sự giám sát của người lớn được đánh giá cao hơn sự giám sát của chính bản thân các em nhỏ với nhau, hoặc đôi khi là trẻ em lớn trông chừng các em bé hơn.

6. Chất kích thích và chất có cồn

Chất kích thích và chất có cồn sẽ gây ảnh hưởng đến khả năng cân bằng, phối hợp động tác, khả năng xử lý tình huống, khả năng mất nước... của tất cả mọi cá nhân khi tham gia vào các hoạt động dưới nước, đặc biệt là hoạt động TĐTT. Theo một nghiên cứu của Phần Lan, phụ huynh nếu sử dụng chất kích thích hoặc chất có cồn trong quá trình giám sát, trông chừng các em nhỏ tại khu vực bể bơi hoặc khu vui chơi giải trí... sẽ khiến tỷ lệ các em gặp phải tai nạn

đuối nước nhiều hơn gấp 3 lần những phụ huynh không sử dụng các chất cấm này.

Cũng trong một nghiên cứu khác của Thụy Điển, 25-50% các ca tử vong có liên quan đến hoạt động dưới nước, đặc biệt là hoạt động TDDT có nguyên nhân chính là do sử dụng chất kích thích và chất có cồn trước, trong quá trình tham gia hoạt động. Đặc biệt hơn, với Phần Lan, con số này lên tới hơn 60%.

7. Hệ thống giao thông đường thủy

Trẻ em, và ngay cả người lớn, khi di chuyển trên những phương tiện giao thông đường thủy mà không được trang bị đầy đủ áo phao cứu hộ cá nhân, hoặc gặp phải hiện tượng thời tiết bất thường, hoặc gặp phải những tai nạn giao thông đường thủy bất ngờ... đều có khả năng bị tai nạn đuối nước. Vào tháng 09/1994, một tai nạn giao thông đường thủy xảy ra trên Biển Baltic đã cướp đi sinh mạng của 852 trong tổng số 989 người trên thuyền, trong số đấy tất cả trẻ em dưới 12 tuổi đều đã thiệt mạng.

8. Thay đổi khí hậu

Thay đổi khí hậu cũng trở thành một trong những yếu tố ảnh hưởng tình trạng đuối nước ở trẻ em. Lũ lụt trong những năm gần đây có thể nói là xảy ra thường xuyên tại các nước Châu Âu, với hệ quả và ảnh hưởng tiêu cực tác động tới nhiều lĩnh vực, bao gồm cả kinh tế, xã hội, y tế và đặc biệt là

trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe. Nhóm các đối tượng thường gặp phải tai nạn đuối nước do lũ lụt xảy ra chính là trẻ em, nhóm dân nhập cư, nhóm dân có nguồn thu nhập thấp so với mặt bằng chung của xã hội, hoặc nhóm những người sinh sống ở các vùng chịu ảnh hưởng nặng nề của lũ lụt...

Bên cạnh lũ lụt, hiện tượng thời tiết bất thường còn dẫn đến việc khí hậu nóng dần lên tại một số quốc gia chưa bao giờ phải chịu loại hình khí hậu nóng bức như Vương quốc Anh, Pháp, Hà Lan, Thụy Điển, Đức... Theo báo cáo của Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng Liên minh Châu Âu vào năm 2006, con số tử vong do đuối nước của trẻ em tại các quốc gia trên gia tăng một cách bất thường do khí hậu nóng bức làm tăng nhu cầu đến bể bơi, khu vui chơi giải trí thể thao, biển, sông, suối, ao, hồ... cũng tăng lên.

V. Chương trình, hành động Phòng chống đuối nước tại các quốc gia khu vực Châu Âu

Tính chất nghiêm trọng cũng như ảnh hưởng tiêu cực của đuối nước đối với trẻ em và gia đình các em đã trở thành một trong những vấn đề mà Chính phủ các quốc gia khu vực Châu Âu hy vọng rằng có thể sớm giải quyết được phần nào trong tương lai gần thông qua việc xây dựng các chương trình, hành động Phòng chống đuối nước. “An toàn nước” là một vấn đề khá rộng, cần sự vào cuộc của nhiều tổ chức, đơn vị có liên quan như môi trường, kỹ thuật, xây dựng, luật

pháp, thể thao, giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng...

Chất lượng các công trình thể thao dưới nước, cách thức quản lý, quy trình cứu hộ an toàn, biển báo hiệu tại hệ thống bể bơi, đào tạo kỹ năng bơi trong nhà trường và trong cộng đồng, những đòi hỏi cơ bản về an toàn cứu hộ trên các phương tiện giao thông đường thủy, cách sử dụng hiệu quả và thành thạo áo phao cứu hộ cá nhân... của mỗi quốc gia, mỗi tổ chức lại khác nhau. Tuy nhiên, tựu chung lại phải đảm bảo được việc giảm thiểu tai nạn đuối nước có thể xảy ra trong cộng đồng, đặc biệt là đối với các em nhỏ.

Tuê Minh tổng hợp theo European report on Child Injury Prevention, Best Practices – Drowning Preventions, WHO Guidelines for safe recreational water environments... và một số các tài liệu tham khảo khác

CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG ĐUỐI NƯỚC DÀNH CHO TRẺ EM CỦA VƯƠNG QUỐC ANH

Theo thống kê và báo cáo của Ủy ban Chăm sóc sức khỏe cộng đồng Liên minh Châu Âu, Vương quốc Anh là một trong những quốc gia trong khu vực Châu Âu và trên thế giới có tỷ lệ trẻ em gặp phải tai nạn đuối nước ít nhất hàng năm. Nguyên nhân giải thích cho việc này được lý giải bằng sự hiệu quả của Chương trình Phòng chống đuối nước dành cho trẻ em của quốc gia này.

Chương trình Phòng chống đuối nước của Vương quốc Anh tập trung vào 3 nhiệm vụ chính, gồm: (1) Tăng cường tần suất tiếp xúc với nước; (2) Nâng cao nhận thức trong việc giáo dục và chăm sóc sức khỏe; và cuối cùng là (3) Trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan.

I. Nhiệm vụ 1: Tăng cường tần suất tiếp xúc với nước

Vương quốc Anh là một quốc gia bao bọc xung quanh là biển và đại dương. Nhận thức được rằng việc tăng cường tần suất tiếp xúc với nước cho trẻ em là một trong những việc

làm rất quan trọng. Điều này không những giúp các em chủ động hơn trong mọi tình huống có liên quan đến nước, mà bên cạnh đấy chính các em cũng cảm thấy việc có kiến thức và kỹ năng trong mọi hoạt động Bơi là thiết thực. Các em sẽ dễ dàng hơn trong việc tham gia mọi hoạt động TDTT dưới nước với bạn bè, tăng cường sức khỏe và giảm thiểu được khả năng gặp phải tai nạn đuối nước đáng kể.

II. Nhiệm vụ 2: Nâng cao nhận thức trong việc giáo dục và chăm sóc sức khỏe

Nâng cao nhận thức trong việc giáo dục và chăm sóc sức khỏe được coi là một trong những nhiệm vụ vô cùng quan trọng, đòi hỏi sự quan tâm và phối hợp hoạt động của rất nhiều tổ chức, đơn vị công tác trong nhiều lĩnh vực khác nhau, từ y tế, giáo dục cho đến chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Một trong số các khóa học liên quan đến Chương trình Phòng chống đuối nước quốc gia phải kể đến đấy là “Swim 4 Free”. Khóa học Bơi này được đưa trực tiếp vào hệ thống giáo dục quốc gia, với mục tiêu là tất cả học sinh khối tiểu học sau khi kết thúc đều có đủ khả năng bơi một đoạn dài tối thiểu là 25m.

Bên cạnh đấy, các em lần đầu tiên được tiếp xúc với những kỹ năng cơ bản trong việc sơ cứu cơ bản của tai nạn dưới nước.

III. Nhiệm vụ 3: Trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan

Trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức có liên quan chính là việc mỗi người phải thể hiện được tinh thần trách nhiệm trong mọi hoạt động. Đây có thể là trách nhiệm trong việc xây dựng, lên kế hoạch và giám sát Chương trình Phòng chống đuối nước quốc gia của đội ngũ lãnh đạo; trách nhiệm trong việc giám sát, đề ý đến các em nhỏ khi các em tham gia hoạt động TĐTT dưới nước tại bể bơi, khu vui chơi giải trí của đội ngũ cứu hộ; trách nhiệm trong việc xây dựng, đảm bảo tiêu chuẩn về kích thước, an toàn tại các bể bơi của đội ngũ công nhân xây dựng, kiến trúc sư...; trách nhiệm của giáo viên hướng dẫn Bơi tại các trường tiểu học... và cả trách nhiệm của gia đình trong việc chăm sóc, quan tâm và đề ý các em.

Phương Ngọc tổng hợp theo Preventing drowning in children in the United Kingdom

CHÍNH PHỦ PHÁP VÀ VIỆC XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN AN TOÀN BỂ BƠI ĐỂ GIẢM THIỂU TAI NẠN DƯỚI NƯỚC CỦA TRẺ EM

Tại Pháp, tai nạn đuối nước bị đánh giá là một trong những vấn đề nổi cộm trong hệ thống chăm sóc sức khỏe cộng đồng mà Chính phủ của quốc gia này vẫn đang tìm cách tháo gỡ triệt để. Theo thống kê của Chính phủ Pháp, hàng năm có đến hơn 400 ca tai nạn có liên quan đến nước xảy ra. Đặc biệt trong năm 2006, con số này lên tới hơn 1000 ca, trong đó có 33% trường hợp tử vong do đuối nước ngay tại chỗ.

Các trường hợp khác tử vong sau khi đến bệnh viện, hoặc để lại di chứng ảnh hưởng khá nặng nề đến sức khỏe của nạn nhân. Bên cạnh đó, hầu hết các ca tai nạn có liên quan đến nước của Pháp đều xảy ra tại bể bơi. Chính vì vậy, Chính phủ Pháp nhận ra rằng việc xây dựng tiêu chuẩn an toàn bể bơi là một trong những phương pháp giúp giảm thiểu

tai nạn dưới nước, đặc biệt là đuối nước của trẻ em quốc gia này.

Kể từ tháng 01/2007, hệ thống luật pháp của Pháp bổ sung thêm một bộ luật có liên quan đến tiêu chuẩn và các quy định an toàn về trang thiết bị, cơ sở vật chất tại các bể bơi. Tất cả mọi bể bơi trên toàn nước Pháp, đơn vị chủ quản có thể là cá nhân, hoặc hộ gia đình, hoặc các tổ chức nhà nước, hoặc doanh nghiệp kinh doanh... đều phải tuân thủ mọi điều khoản quy định trong Bộ luật này.

Nếu không đáp ứng được chỉ cần 1 điều nhỏ trong Bộ luật, hệ thống bể bơi đấy không được phép đưa vào sử dụng. Ngoài ra cá nhân, tổ chức, cơ quan chủ quản phải nộp phạt và chịu trách nhiệm trước mọi hình thức xử phạt của hệ thống luật pháp của quốc gia này.

Một trong những điều khoản được đề cập đến trong Bộ luật này có đề cập đến việc tất cả mọi bể bơi phải được trang bị tối thiểu những thiết bị cứu trợ cơ bản gồm: khu vực y tế, hàng rào an toàn, còi báo động, cáng trượt, phao cứu hộ, áo phao cứu hộ...

Hàng năm, Chính phủ Pháp có trách nhiệm trong việc tổ chức 1 đợt tập huấn quốc gia về phòng chống tai nạn dưới nước, đặc biệt là tai nạn đuối nước, cho tất cả nhân viên cứu hộ bể bơi. Chỉ những nhân viên cứu hộ có chứng chỉ hoàn thành chương trình tập huấn mới được phép làm việc tại các

bể bơi, khu vui chơi giải trí, khu thể thao dưới nước trên địa bàn toàn quốc.

Phuong Ngọc tổng hợp Drowning prevention by legislating for safer private swimming pools: Experience in France

CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG ĐUỐI NƯỚC CỦA NEW ZEALAND GIAI ĐOẠN 2005-2015

I. Mục tiêu của chương trình

Chương trình Phòng chống đuối nước này nằm trong kế hoạch phòng ngừa đuối nước và tai nạn thương tích dưới nước, đồng thời tăng cường an toàn sông nước ở New Zealand trong giai đoạn 2005-2015.

Chương trình hành động này sẽ không cản trở mọi người sử dụng và tận hưởng môi trường nước. Chương trình có tác dụng đảm bảo cho người dân sự an toàn khi hoạt động và vui chơi giải trí trong môi trường nước.

II. Quy mô của Chương trình

- **Phòng ngừa đuối nước và các thương tích liên quan đến sông nước**

Chương trình hành động này tập trung chủ yếu vào việc phòng ngừa tử vong và chấn thương trong các tai nạn liên quan đến nước. Tuy nhiên, hiểu một cách sâu xa hơn,

Chương trình sẽ giải quyết những nguyên nhân có thể gây ra chấn thương liên quan đến hoạt động dưới nước (bao gồm cả hoạt động sinh hoạt bình thường và hoạt động TDDT) nhằm tăng cường việc đảm bảo an toàn sông nước ở New Zealand.

Tầm nhìn, mục tiêu và kết quả của Chương trình hành động này được thiết kế để áp dụng cho tất cả môi trường nước, các nhóm đối tượng cũng như tất cả mọi hoạt động. Tuy nhiên, một số nguyên nhân tử vong hoặc thương tích liên quan đến sông nước lại vượt quá phạm vi Chương trình vì nguyên nhân sâu xa dẫn đến đuối nước do nguyên nhân chủ quan, hoặc do cố tình, hoặc do tai nạn xe cơ giới mà ở đây có người tử vong do đuối nước.

- **Đối tượng của Chương trình**

Đối tượng của Chương trình rất đa dạng, gồm:

- Các tổ chức có liên quan tới công tác đảm bảo an toàn sông nước (ví dụ các nhà cung cấp dịch vụ cứu hộ và sơ cấp cứu...);
- Các tổ chức phi chính phủ;
- Các cơ quan Trung ương và các cơ quan chính quyền địa phương;
- Các nhà nghiên cứu;
- Cộng đồng xã hội;
- Các CLB và Hiệp hội thể thao dưới nước;

- Các trường đại học...;
- Đội ngũ Tình nguyện viên;
- Đội ngũ nhân viên cứu hộ...

Tất cả những tổ chức và cá nhân này đều có vai trò quan trọng trong việc giúp đỡ, phòng ngừa đuối nước trong cộng đồng, đặc biệt là tăng sự an toàn khi tham gia tất cả mọi hoạt động dưới nước. Một số các dịch vụ mà các tổ chức, cá nhân này cung cấp có thể kể đến như:

- Cung cấp các chương trình dịch vụ hướng dẫn Bơi cho mọi người, đặc biệt trẻ em;
- Xây dựng và thực thi pháp luật, chính sách và các quy tắc đảm bảo an toàn;
- Cấp kinh phí tài trợ cho công tác đảm bảo an toàn hoạt động dưới nước;
- Cứu hộ nạn nhân;
- Cung cấp hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- Thực hiện việc giám sát xung quanh địa điểm thường xuyên diễn ra các hoạt động TDTT dưới nước;
- Giám sát trẻ tại nhà hoặc xung quanh các địa điểm thường xuyên diễn ra các hoạt động TDTT dưới nước.

III. Thực trạng công tác phòng chống đuối nước hiện tại ở New Zealand

1. Tại sao phải cần đến Chương trình hành động này?

- *Tử vong và chấn thương do tai nạn dưới nước*

Theo thống kê của Chính phủ New Zealand, số lượng các ca đuối nước hoặc phải mang những thương tích liên quan đến tai nạn liên quan đến nước ở New Zealand khá nhiều. Đuối nước là nguyên nhân thứ ba gây tử vong ở New Zealand, chỉ đứng sau nguyên nhân do tai nạn xe cộ và các trường hợp bị rơi ngã. Trong hơn 20 năm qua, số người bị chết đuối tại New Zealand đã giảm 45%, từ 214 người (năm 1985) xuống còn 117 người (năm 2004).

Thực trạng về đuối nước và các thương tích liên quan đến nước ở New Zealand cho thấy rằng thiệt hại liên quan trực tiếp đến sông nước xảy ra trong rất nhiều hoàn cảnh, các nhóm tuổi và các hoạt động khác nhau. Dưới đây là tóm tắt liên quan đến tình trạng đuối nước và thiệt hại liên quan đến tai nạn dưới nước ở New Zealand:

- Trung bình mỗi năm có 130 người bị chết đuối ở New Zealand;
- Tỷ lệ tử vong do đuối nước không chủ ý ở New Zealand là khoảng gấp đôi tỷ lệ của Úc và Hoa Kỳ;

- 80 % những người bị chết đuối và 72 % số ca nhập viện là nam giới;
 - Tỷ lệ tử vong cao nhất xảy ra ở những người từ 15 đến 24 tuổi, tiếp theo là trẻ từ 0 đến 4 tuổi;
 - 52% số trường hợp nhập viện là thuộc nhóm tuổi từ 15 đến 44 tuổi;
 - Nguyên nhân hàng đầu của những trường hợp bị đuối nước là Bơi lội (19% số ca tử vong), Câu cá thể thao (12%) và Chèo thuyền (10%);
 - Thông tin Y tế New Zealand (NZHIS) và dữ liệu về bồi thường tai nạn (ACC) cho thấy trung bình có khoảng 650 người phải nhập viện vì các thương tích do tai nạn sông nước;
 - Dữ liệu ACC cho thấy, trong năm 2003-2004, tất cả khiếu nại bồi thường đối với hoạt động thể thao và giải trí dưới nước vào khoảng 17,1 triệu đô-la Mỹ.
- ***Các giai đoạn của công tác phòng ngừa đuối nước và các thương tích liên quan đến sông nước***

Rất nhiều yếu tố có thể khiến cho người ta bị chết đuối hoặc gặp phải chấn thương khi tham gia hoạt động xung quanh môi trường nước. Rõ ràng, việc cung cấp cho mọi người những kỹ năng và kiến thức để có thể lường trước được rủi ro và tránh lâm vào tình huống nguy hiểm đây chính

là trang bị cho mọi người ý thức về phòng chống đuối nước và tai nạn thương tích khi tham gia hoạt động xung quanh môi trường nước.

Các biện pháp phòng ngừa đuối nước hoặc giảm thiểu nguy cơ xảy ra các tình huống nguy hiểm, bao gồm:

- Dạy các kỹ năng bơi cơ bản cho trẻ em;
- Trau dồi kiến thức và kinh nghiệm khi tham gia hoạt động sông nước đối với nhóm các đối tượng thường xuyên làm việc, hoạt động và sinh hoạt tại môi trường nước. Ví dụ như dạy cho những người sử dụng thuyền cách kiểm tra dự báo về luồng lạch, thời tiết và đảm bảo thuyền của họ có đầy đủ các trang bị cho mỗi chuyến đi, giáo dục cho những người đi bơi về tầm quan trọng của việc phải bơi trong các khu vực có người tuần tra và mặc quần áo thích hợp với hoạt động của mình...
- Đảm bảo hệ thống bể bơi được trang bị hệ thống bảo vệ và cứu hộ đầy đủ, hiện đại...

IV. Các nguyên tắc thực hiện Chương trình

Chương trình này dựa trên một tập hợp các nguyên tắc chỉ đạo, trong đó có nhiều nguyên tắc cơ bản nằm trong Chiến lược phòng chống thương tích ở New Zealand. Đây cũng được coi như là bảng tra cứu những nội dung quan

trọng trong việc hướng dẫn thực hiện Chương trình và công tác ngăn ngừa đuối nước cho mọi người.

Sự công nhận

Chương trình phải dựa trên những nỗ lực và thành công trong quá khứ và hiện tại, cũng như học hỏi từ những kinh nghiệm trong quá khứ. Điều đặc biệt quan trọng ở đây chính là giá trị của các sáng kiến và hành động giúp đảm bảo an toàn trong mọi hoạt động liên quan đến sông nước cũng như những đóng góp của người tham gia vào lĩnh vực an toàn sông nước, trong đó có nhiều người là tình nguyện viên, cứu hộ viên...

Trách nhiệm

Trách nhiệm của mỗi cá nhân và tổ chức chính là trọng tâm của Chương trình hành động. Chính bản thân mỗi người phải có trách nhiệm giữ an toàn cho bản thân mình và những người phụ thuộc trong mọi hoạt động có liên quan đến sông nước, đặc biệt là trong hoạt động thể thao dưới nước đơn thuần.

Tham gia

Những người chịu tác động của Chương trình hành động này là những người đã tham gia tích cực vào việc xây dựng Chương trình. Điều quan trọng là tất cả phải nỗ lực phối hợp với nhau một cách cởi mở, có sự tham vấn và tranh luận

thích hợp về các vấn đề và giải pháp. Họ cần phải tôn trọng quan điểm thay thế và sẵn sàng hợp tác để đạt được các mục tiêu chung.

Gây tác động

Công tác đảm bảo an toàn sông nước phải dựa trên thông tin, dữ liệu và những báo cáo có tính minh bạch. Điều này liên quan đến việc xác định và thực hiện Chương trình và biện pháp can thiệp có hiệu quả, phù hợp với môi trường của New Zealand. Bên cạnh đó, Chương trình cũng đòi hỏi phương pháp tiếp cận toàn diện liên quan đến nhiều giải pháp có thể, kể cả giáo dục, thay đổi môi trường và thực thi pháp luật.

Hiệu quả

Việc thực thi các nhiệm vụ của Chương trình cần phải cố gắng tận dụng tốt nhất nguồn nhân lực và tài chính của đất nước.

Tính phù hợp

Trong quá trình triển khai và thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, các cộng đồng và nhóm cư dân khác nhau có những nhu cầu khác nhau. Chính vì vậy, Chương trình phải được điều tiết, thay đổi cách thức triển khai, hoặc áp dụng tùy thuộc theo nhu cầu đặc trưng về văn hoá, giới tính và lứa tuổi của người New Zealand.

V. Các khu vực có nguy cơ rủi ro cao

Có thể nói rằng, lượng thông tin ngày nay về đuối nước và những tai nạn liên quan đến sông nước tại New Zealand chưa hoàn toàn đầy đủ, tuy nhiên rất nhiều nghiên cứu đã chỉ ra được những nguyên nhân cơ bản dẫn đến hệ quả đuối nước và tai nạn dưới nước. Các nguyên nhân cơ bản này đến từ hoạt động sinh hoạt bình thường, hoạt động giải trí và cả hoạt động TĐTT.

Những nhóm đối tượng có nguy cơ cao gồm:

- Nhóm nhân khẩu học có tần suất tiếp xúc thường xuyên với môi trường sông nước;
- Nhóm nhân khẩu học có tần suất hoạt động liên tục, thường xuyên các hoạt động TĐTT dưới nước;
- Nhóm nhân khẩu học sinh sống và làm việc ở môi trường có nguy cơ cao gặp đuối nước và các tai nạn sông nước.

Xác định các khu vực có nguy cơ rủi ro

Các khu vực có nguy cơ được xác định bằng cách sử dụng số liệu thống kê hiện có từ Hệ thống cơ sở dữ liệu về đuối nước (DrownBase), Dịch vụ cung cấp thông tin y tế (NZHIS) và Hội đồng bồi thường thiệt hại do tai nạn (ACC) về các trường hợp phải nhập viện. Có hai điểm mấu chốt cần

lưu ý đối với các khu vực và đối tượng được xác định là có nguy cơ rủi ro cao, gồm:

Có thể thay đổi: Những khu vực này có thể thay đổi khi hiểu biết của chúng ta được cải thiện và các sáng kiến đưa ra thực hiện có hiệu quả. Chương trình hành động này sẽ được cập nhật để đáp ứng với những kiểu thay đổi đối với các trường hợp tử vong và thương tích liên quan đến đuối nước, các tai nạn liên quan đến nước.

Khoanh vùng: Chương trình hành động này sẽ không loại trừ công việc ở khu vực bên ngoài những nơi đã được xác định có nguy cơ rủi ro. Trong nhiều trường hợp, tỷ lệ thương tật và tử vong thấp hơn ở một số nhóm người nhất định. Điều đó cho thấy rằng các hoạt động, môi trường và những biện pháp can thiệp ở những khu vực này đã thành công và cần được hỗ trợ. Tuy nhiên, chúng ta cần phải nhận thức được rằng một số khu vực sẽ có nguy cơ cao hơn và cần phải chỉ ra và xác định mục tiêu cụ thể để có những tác động quan trọng và lâu dài đối với việc ngăn ngừa đuối nước và thương tích liên quan đến nước ở New Zealand.

1. Nhóm nhân khẩu học có tần suất tiếp xúc thường xuyên với môi trường sông nước

- Nam giới
- Trẻ em từ 0 đến 4 tuổi

- Những người từ 15 đến 44 tuổi
- Tộc người Maori.

Trong giai đoạn từ năm 1989 đến năm 1998, nam giới có tỷ lệ tử vong do đuối nước cao ở mọi lứa tuổi, theo thống kê của Chính phủ New Zealand, con số đã tăng lên tới 79%.

Mỗi năm, trung bình có 20 trẻ dưới 15 tuổi chết đuối. Trẻ vị thành niên và trẻ nhỏ dưới 5 tuổi có nguy cơ cao nhất, bao gồm 61% chết đuối và 72% phải nằm viện. Trong số trẻ em từ 0 đến 4 tuổi bị chết đuối thì có 59% bị chết đuối tại nhà, 40% trong hồ bơi và nơi nghỉ dưỡng, 12% trong bồn tắm và 7% ở các địa điểm khác quanh nhà (xô chậu, cống nước, ao hồ).

Hầu hết các trường hợp tử vong do đuối nước xảy ra ở những người từ 15 đến 44 tuổi. Số liệu từ năm 1989 đến năm 1998 cho thấy, nam giới ở độ tuổi từ 10 đến 14 tuổi có chưa đến 2/100.000 người bị chết do đuối nước. Đối với nam giới từ 15 đến 19 tuổi, tỷ lệ này đã tăng lên gần 8/100.000 và gần 10/ 100.000 người trong độ tuổi từ 20 đến 24. Đối với phụ nữ, xu hướng này cũng tương tự nhưng ở mức thấp hơn nhiều, cao nhất là 2 người chết/100.000 người ở độ tuổi 25 đến 29.

Người Maori xuất hiện quá nhiều trong số liệu thống kê về đuối nước. Các số liệu của DrownBase từ năm 1994 đến

năm 2003 cho thấy 22% những người bị chết đuối là người Maori.

2. Các hoạt động liên quan đến nước

Chương trình hành động này xác định 2 nhóm hoạt động chính gồm: các hoạt động giải trí và không phải giải trí.

a. Hoạt động vui chơi giải trí

- Bơi: ở bất kỳ môi trường nước nào (ví dụ như hồ bơi, bãi biển, sông suối và ao hồ).
- Đánh bắt cá: bao gồm việc câu, bắt cá từ trên bờ, rải lưới, câu cá, đánh bắt cá, và câu cá từ các bãi đá ở biển.
- Chèo thuyền: bao gồm tử vong và thương tích do các hoạt động liên quan đến chèo thuyền trong các loại tàu chạy bằng năng lượng và không có động cơ, thuyền kayak, cano, các loại xuồng, bè.

Hệ thống Cơ sở dữ liệu về đuối nước (DrownBase) của New Zealand chỉ ra rằng Bơi lội, Chèo thuyền và Đánh bắt cá chiếm 34% tổng số ca tử vong do nước và 81% số ca tử vong do hoạt động giải trí ở môi trường nước từ năm 1984 đến năm 2003.

Một nghiên cứu gần đây bổ sung thêm thông tin rằng Bơi lội, Chèo thuyền và Đánh bắt cá chiếm 44% số ca tử vong và 51% các trường hợp phải nhập viện liên quan đến sông nước trong những năm 1990 đến 1999.

b. Các hoạt động không phải là vui chơi giải trí

- Các tai nạn bị ngập chìm: tử vong và thương tích xảy ra khi một người không có ý định xuống nước vào thời điểm đó hoặc bị gạt nước một cách vô ý. Ví dụ, người bị ngã từ bờ sông xuống nước; hoặc người bị mất ý thức trong bồn tắm và trượt chân ngã vào nước trong bồn tắm... Phần lớn các tai nạn khi đang đánh bắt cá có tính thương mại dẫn đến chết đuối hoặc các thương tích liên quan đến nước là các tai nạn bị ngập chìm.

Hồ sơ của Hệ thống Cơ sở dữ liệu về đuối nước cho thấy những sự cố bị ngập chìm dưới nước đã gây ra 40% những vụ chết đuối không phải là hoạt động giải trí từ các năm 1984 đến năm 2003.

3. Môi trường

Các môi trường nước sau đây là nơi có nhiều người bị chết đuối và các thương tích liên quan đến nước thường xảy ra:

- Đường thủy nội địa (sông ngòi, hồ, suối)
- Lướt sóng bãi biển
- Ngoài biển
- Các môi trường tại nhà (hồ bơi tư nhân và spa, bồn tắm, xô chậu và cống thoát nước).

Số người bị chết đuối ở môi trường sông suối chiếm 30%. Như đã nói ở trên, việc bơi lội và đánh bắt cá trên đất liền là các hoạt động giải trí có nguy cơ rủi ro tương đối cao. Bơi lội tại bãi biển lướt sóng có những rủi ro cụ thể do tính chất của môi trường đặc biệt này. Ở ngoài biển, có những rủi ro liên quan đến thời tiết và khoảng cách xa xôi với các dịch vụ cứu hộ, hỗ trợ và góp phần vào số những người bị chết đuối trong khi tham gia các hoạt động chèo thuyền giải trí (lướt ván buồm hoặc chèo thuyền để đi câu cá) hoặc đánh bắt cá thương phẩm hoặc các hoạt động vận tải.

Các môi trường tại nhà là những nguy cơ cụ thể đối với trẻ nhỏ. Như đã nói ở trên, 59 % trẻ em từ 0 đến 4 tuổi đã bị chết đuối, mà bị chết đuối ở tại nhà hoặc ở xung quanh nhà.

VI. Điều phối Chương trình hành động

Chương trình hành động này được lên kế hoạch gồm ba giai đoạn cơ bản, gồm:

- Giai đoạn 1: Xây dựng khuôn khổ hỗ trợ Chiến lược (2005-2006)
- Giai đoạn 2: Triển khai tổng thể (2006-2010)
- Giai đoạn 3: củng cố các chương trình, hành động và hướng tới tương lai (2010-2015).

1. Giai đoạn 1: Xây dựng khuôn khổ hỗ trợ Chiến lược (2005-2006)

Trong giai đoạn từ năm 2005-2006, Hội đồng bồi thường thiệt hại do tai nạn (ACC) cung cấp các nguồn lực hỗ trợ cần thiết và báo cáo lên Bộ trưởng về việc xây dựng khuôn khổ hỗ trợ Chiến lược và xây dựng Kế hoạch thực hiện.

Trong Giai đoạn 1 này, 4 kết quả cần đạt được gồm:

- Đưa ra định hướng chiến lược và cơ chế phối hợp hiệu quả trong lĩnh vực đảm bảo an toàn sông nước;
- Đảm bảo cơ sở hạ tầng cần thiết cho việc an toàn sông nước phù hợp;
- Đảm bảo có đủ nguồn lực ở mức độ thích hợp và phân bổ hợp lý cho các sáng kiến và cơ quan về đảm bảo an toàn sông nước;
- Nâng cao kiến thức về an toàn sông nước thông qua nghiên cứu và phát triển.

2. Giai đoạn 2: Triển khai tổng thể (2006 - 2010)

Giai đoạn này được chốt lại bằng Kế hoạch thực hiện, đăng tải tại www.drowningstrategy.govt.nz và công bố nội dung chính thức vào giữa năm 2006. Cùng với nội dung, một quy trình giám sát việc thực hiện Kế hoạch cũng được xây dựng, với mục tiêu đánh giá kết quả các hoạt động nằm trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2.

Giai đoạn 2 kết thúc với việc rà soát tiến độ, kết quả giám sát và đánh giá trong giai đoạn này. Thông tin này được đưa vào Kế hoạch thực hiện Giai đoạn 3, thực hiện vào giữa năm 2010.

3. Giai đoạn 3: củng cố bền vững và hướng tới tương lai (2010 - 2015)

Giai đoạn 3 củng cố các hoạt động nằm trong Chương trình, với 08 mục tiêu trọng điểm hỗ trợ hành động trung và dài hạn để giảm thiểu số người bị chết đuối hàng năm ở New Zealand.

VII. Các mục tiêu và mục đích của Chương trình

Chương trình có 02 mục đích ở tầm vĩ mô, và để hỗ trợ cho việc hoàn thiện 02 mục đích này, có tất cả 08 bước triển khai trọng điểm. Mục tiêu 1 sẽ thực hiện các bước từ 1 đến 4, trong khi Mục tiêu 2 sẽ thực hiện các bước từ 5 đến 8. Nội dung chi tiết được thể hiện dưới mô hình minh họa dưới đây:

MỤC TIÊU 1	MỤC TIÊU 2
Xây dựng bộ máy lãnh đạo hiệu quả ở cấp ngành và cấp chính phủ đối với việc đảm bảo an toàn sông nước	Cung cấp các dịch vụ đặc biệt đảm bảo an toàn sông nước
Bước 1: Xây dựng định hướng chiến lược và cơ chế	Bước 5: Cung cấp các dịch vụ cứu hộ và cấp cứu có chất

điều phối hiệu quả trong lĩnh vực đảm bảo an toàn sông nước	lượng
Bước 2: Đảm bảo cơ sở hạ tầng cần thiết cho sự an toàn sông nước.	Bước 6: Cung cấp các chương trình giáo dục và nhận thức có chất lượng về an toàn sông nước
Bước 3: Đảm bảo các nguồn lực có đủ trình độ và phân bố hợp lý cho các sáng kiến và các cơ quan đảm bảo an toàn sông nước	Bước 7: Tạo lập môi trường an toàn hơn trong, trên, dưới và xung quanh các vùng nước
Bước 4: Nâng cao kiến thức về an toàn sông nước thông qua nghiên cứu và phát triển	Bước 8: Tăng cường sự tham gia của cộng đồng và ngành chủ quản vào việc thực hiện các sáng kiến đảm bảo an toàn sông nước

1. MỤC TIÊU 1: Xây dựng bộ máy lãnh đạo hiệu quả ở cấp ngành và cấp chính phủ đối với việc đảm bảo an toàn sông nước

Xây dựng bộ máy lãnh đạo hiệu quả ở cấp ngành và cấp chính phủ đối với việc đảm bảo an toàn sông nước. Cụ thể là:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Chính phủ và của ngành chủ quản ở các cấp địa phương, khu vực và quốc gia;
- Thu hút tất cả những người có vai trò chủ chốt;
- Xây dựng cơ chế quyền lực và bồi dưỡng năng lực;
- Tạo ra cách tiếp cận bền vững, nhất quán để đẩy mạnh thực hiện các chính sách đảm bảo an toàn, các chương trình, sáng kiến và các biện pháp can thiệp về an toàn sông nước.

Mục tiêu 1 đòi hỏi cơ quan chủ quản trong việc đảm bảo an toàn sông nước và Chính phủ phải xây dựng được cơ chế và bộ máy lãnh đạo hiệu quả để chỉ đạo, điều phối và thúc đẩy những cải tiến trong các nỗ lực đảm bảo an toàn sông nước của quốc gia.

Lãnh đạo cần phải đảm bảo một số yêu cầu về trình độ, bao gồm:

- Quản trị giỏi và dám chịu trách nhiệm trước mọi quyết định và hành động của mình;
- Đưa ra được định hướng chiến lược và các vấn đề cần ưu tiên thực hiện;
- Xây dựng cơ sở hạ tầng và nguồn lực cho ngành đảm bảo an toàn sông nước;

- Tăng cường năng lực và quyền lực của ngành ở những lĩnh vực cần thiết nhất;
- Xây dựng khuôn khổ chính sách và pháp luật hiệu quả;
- Cung cấp các chương trình và dịch vụ có chất lượng.

2. Mục tiêu 2: Các dịch vụ đảm bảo an toàn sông nước - Cung cấp các dịch vụ đảm bảo an toàn sông nước đặc biệt

Mục tiêu 2 bao gồm:

- Công nhận và tin cậy vào sự ưu việt trong việc cung cấp dịch vụ;
- Áp dụng khái niệm mở rộng về các dịch vụ: giáo dục và tuyên truyền; huấn luyện các kỹ năng; nghiên cứu; lập kế hoạch cấp cứu; và các dịch vụ phản ứng nhanh (đảm bảo an toàn sông nước, cảnh sát, xe cứu thương...);
- Phân đấu để các dịch vụ có chất lượng đặc biệt đáp ứng nhu cầu của người dân New Zealand, trong mọi điều kiện và mọi hoạt động;
- Thu hút các bên liên quan thuộc các ngành then chốt và các cộng đồng người New Zealand khác nhau.

Mục tiêu 2 khẳng định sự cần thiết phải tiếp tục và tin tưởng vào các cơ sở hoạt động đảm bảo an toàn sông nước đã được xây dựng, hình thành và hoạt động trong khoảng

thời gian vừa qua. Mục tiêu 2 tập trung vào việc cung cấp các dịch vụ, các chương trình và các sáng kiến để ngăn ngừa mỗi hiểm họa đuối nước và các thương tích liên quan đến nước. Điều này đòi hỏi phải thực hiện hàng loạt các biện pháp đảm bảo an toàn sông nước, bao gồm việc cung cấp các chương trình giáo dục và nhận thức hàng đầu thế giới và các dịch vụ ứng phó khẩn cấp chất lượng cao, phân đầu tạo ra môi trường an toàn hơn ở dưới, ở trên bờ, ở dưới đáy, xung quanh vùng nước, và cải tiến công tác nghiên cứu và phát triển.

***Hồng Anh, Thu Hà, Đức Anh và Hồng Hạnh tổng hợp
theo Drowning Prevention Strategy Towards a Water Safe
New Zealand 2005-2015***

CHƯƠNG TRÌNH CHỐNG ĐUỐI NƯỚC CỦA ÚC GIAI ĐOẠN 2016-2020

Chương trình Chống đuối nước của Úc do Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia xây dựng, quản lý và giám sát. Chương trình được xây dựng với mục tiêu chính là phân tích số liệu, các nghiên cứu và đánh giá để từ đó phối hợp với các bên có liên quan, giảm thiểu số lượng các trường hợp tai nạn có liên quan đến đuối nước ít nhất 50% cho đến năm 2020.

Chương trình được xây dựng theo 3 nhiệm vụ chính, gồm: (1) Nâng cao nhận thức của cộng đồng, (2) Tập trung xây dựng và phát triển Chương trình ở những điểm có nguy cơ tai nạn đuối nước cao, và cuối cùng là (3) Các bước xử lý cơ bản ban đầu để giảm thiểu tai nạn đuối nước. Tùy từng địa phương, khu vực và từng bang trên địa bàn quốc gia mà các nhiệm vụ sẽ được điều chỉnh cho phù hợp, đồng thời thu được kết quả tốt nhất.

I. Các bên có liên quan

Các tổ chức, cá nhân có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến Chương trình Chống đuối nước quốc gia của Úc có rất nhiều, tuy nhiên, xét về cơ bản, được chia thành 5 nhóm chính gồm:

- Cộng đồng
 - Gia đình;
 - Trường học;
 - Từng cá nhân...
- Địa phương:
 - Các đơn vị, tổ chức chịu trách nhiệm cho hoạt động dưới nước cấp địa phương;
 - Cơ quan quản lý, Hội đồng nhân dân khu vực...
 - Các doanh nghiệp...
- Tiểu bang:
 - Các đơn vị, tổ chức chịu trách nhiệm cho hoạt động dưới nước cấp tiểu bang;
 - Hội đồng bang;
 - Các doanh nghiệp...
- Quốc gia:
 - Chính phủ Úc;

- Cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm trong mọi vấn đề có liên quan đến Đuổi nước và Phòng chống đuối nước quốc gia;
- Các doanh nghiệp...
- Và thế giới

II. Nhiệm vụ 1: Nâng cao nhận thức của cộng đồng

Kể từ năm 2008, ngay khi Chương trình Chống đuối nước quốc gia chính thức đưa vào hoạt động, nhiệm vụ “Nâng cao nhận thức của cộng đồng” được xem là nhiệm vụ vô cùng quan trọng trong chuỗi 3 nhiệm vụ cơ bản của Chương trình. Nhiệm vụ này không những giúp liệt kê những nguyên nhân cơ bản dẫn đến tai nạn đuối nước ở từng nhóm tuổi, mà còn đưa ra được những chương trình, hoạt động cơ bản tương ứng với từng nhóm tuổi để tỷ lệ tai nạn đuối nước được giảm thiểu đi nhiều nhất có thể. Theo thống kê của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, tai nạn đuối nước có thể xảy ra ở mọi lứa tuổi. Các ca tai nạn đuối nước trong độ tuổi từ 0-14 tuổi chiếm 15%, từ 15-24 tuổi chiếm 22%, từ 25-64 chiếm 44% và từ 65 tuổi trở lên chiếm 19%.

1. Giảm thiểu tai nạn đuối nước lứa tuổi từ 0-4 và từ 5-14 tuổi

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn đuối nước rất đa dạng, và ở mỗi lứa tuổi thì những nguyên nhân này có thể giống hoặc

khác nhau. Ở lứa tuổi từ 0-4 tuổi và từ 5-14 tuổi, tai nạn đuối nước được Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia liệt kê thường xảy ra ở một số địa điểm cơ bản gồm:

Lứa tuổi từ 0-4 tuổi	Lứa tuổi từ 5-14 tuổi
<ul style="list-style-type: none">• Tai nạn tại bể bơi;• Tai nạn trong khi tắm;• Tai nạn tại sông, suối, đầm, hồ...;• Bị rơi xuống nước;• Trong lúc vui chơi tại các khu vực có nước (ví dụ như khu vực vòi phun nước, công viên nước...)	<ul style="list-style-type: none">• Tai nạn tại sông, suối, đầm, hồ...;• Tai nạn tại bể bơi;• Rơi xuống nước;• Khi tham gia di chuyển bằng các phương tiện giao thông dưới nước...

Các chương trình, hoạt động cơ bản giúp giảm thiểu số lượng tai nạn đuối nước lứa tuổi từ 0-4 tuổi và 5-14 tuổi tập trung vào 7 hoạt động chính:

- *Nâng cao ý thức của người lớn trong việc trông chừng trẻ em, xây dựng hệ thống cứu hộ tại các địa điểm vui chơi giải trí có nước và hướng dẫn động tác sơ cứu cơ bản (CPR) đến cộng đồng*

Có thể nói rằng nhận thức của cộng đồng về đuối nước trẻ em và ảnh hưởng của đuối nước trẻ em đã nâng

cao đáng kể. Điều này được thể hiện qua thực tế là số lượng các chương trình giúp giảm thiểu tai nạn đuối nước cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em lứa tuổi từ 0-4 tuổi và 5-14 tuổi tăng lên khá nhiều trong những năm gần đây.

Bên cạnh đây, ý thức của người lớn trong việc để ý và quan sát trẻ kỹ lưỡng hơn trong lúc vui chơi, học tập, đặc biệt là xung quanh môi trường nước đã được nâng cao hơn. Không những có sự giám sát và để ý của gia đình, bản thân ngay đội ngũ cứu hộ bể bơi cũng được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp và khoa học hơn.

Kỹ năng sơ cứu ban đầu (CPR) để phản ứng trước những tai nạn đáng tiếc của đuối nước cũng được các tổ chức, cá nhân quan tâm và thực hành kỹ lưỡng hơn.

- *Nâng cao hệ thống quản lý an toàn các bể bơi trên địa bàn địa phương*

Cho đến thời điểm hiện tại, có 4 tiểu bang gồm Queensland, New South Wales, Tây Úc và Vùng lãnh thổ phía Bắc (Northern Territory) đã hoàn thiện hệ thống quản lý an toàn tại các bể bơi trên địa bàn địa phương. Hệ thống quản lý an toàn được Chính phủ Úc đánh giá khá tốt về mặt nội dung, điều khoản, điều lệ cũng như quy định bắt buộc về đảm bảo an toàn, tuy

nhiên, để đánh giá về kết quả cũng còn phải chờ một thời gian sắp tới.

Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia khuyến khích các tiểu bang khác trên toàn quốc sớm hoàn thiện hệ thống quản lý an toàn tại các bể bơi và sớm đưa vào triển khai thực tế để giúp giảm thiểu tối đa những tai nạn đuối nước đáng tiếc.

- *Nâng cao kỹ năng sơ cứu cơ bản và cấp cứu trong các tai nạn đuối nước*

Trong mọi tai nạn dưới nước, những thao tác và kỹ năng sơ cứu cơ bản đúng kỹ thuật và đúng thời gian sẽ mang lại tác dụng hiệu quả để cứu nạn nhân. Những thao tác và kỹ năng sơ cứu cơ bản này có thể được thực hiện bởi chính bố mẹ, người lớn, nhân viên đội cứu hộ... hay đôi khi chính là các em nhỏ có đủ trình độ sơ cứu.

Chính bởi lẽ đúng thời điểm và đúng thao tác là hai điều vô cùng quan trọng, nên Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước của Úc và Liên đoàn Cứu hộ quốc tế luôn yêu cầu cộng đồng nói chung và bản thân mỗi người dân phải nâng cao nhận thức trong việc trau dồi kiến thức về sơ cứu đuối nước, cũng như thường xuyên trau dồi kỹ năng sơ cứu để có thể phản ứng kịp thời trong mọi trường hợp.

Theo đánh giá chung của Chính phủ Úc và Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, Úc là một trong những quốc gia trên thế giới mà người dân có ý thức trong việc rèn luyện kỹ năng sơ cứu cơ bản nói chung và tai nạn đuối nước nói riêng. Hầu hết mọi công dân, từ phụ huynh, cho đến quản lý bể bơi, nhân viên cứu hộ, nhân viên giám sát và chăm sóc sức khỏe thiếu nhi và mọi giáo viên... đều có ít nhiều kỹ năng trong công tác cứu hộ.

- *Tập trung vào xử lý hệ quả tiêu cực của đuối nước trẻ em, và ảnh hưởng của hệ quả này đến gia đình nạn nhân*

Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia luôn giám sát chặt chẽ đến hệ quả tiêu cực của đuối nước trẻ em đến gia đình nạn nhân, bởi lẽ sự quan tâm thích hợp sẽ phần nào giúp nguôi ngoai những mất mát của gia đình nạn nhân. Đồng thời, chính những gia đình này sẽ góp phần không nhỏ trong việc nhắc nhở cộng đồng trong việc để mắt đến các em nhỏ, tránh gặp phải những tai nạn đuối nước đáng tiếc.

Hoạt động này đã được khá nhiều các nhà nghiên cứu và quản lý thể thao của Úc phân tích, kết quả hoạt động thu được đều được đánh giá hiệu quả.

- *Thúc đẩy và nâng cao số lượng các địa điểm vui chơi giải trí đảm bảo an toàn cho mọi người, đặc biệt là trẻ em, ở khu vực thành thị, ngoại thành, khu du lịch...*

Nếu như ở khu vực thành phố, khu vực trung tâm, hệ thống các bể bơi đều được giám sát và trang bị đầy đủ cả về trang thiết bị cứu hộ, cũng như đội ngũ nhân sự cứu hộ, thì ở chính khu vực ngoại thành, nơi tập trung khá nhiều biển, sông, hồ, suối, ao... lại chưa được quan tâm sát sao. Hầu như ở các địa điểm này mới chỉ có hàng rào hoặc biển cảnh báo nguy hiểm, chứ đội ngũ nhân sự cứu hộ chưa thực sự nhiều. Chính vì vậy, Chính phủ Úc và Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia có đặt ra một trong những hoạt động căn bản nằm trong Chương trình chống đuối nước quốc gia chính là thúc đẩy và nâng cao chất lượng cứu hộ tại các địa điểm vui chơi giải trí ở cả thành phố, ngoại thành cũng như khu du lịch.

- *Xây dựng và khuyến khích thực hiện 100% các chương trình bơi cứu đuối và giáo dục an toàn dưới nước dành cho học sinh tại hệ thống các trường học trên cả nước*

Theo thống kê và khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), thuần thục kỹ năng bơi lội an toàn sẽ giúp giảm thiểu được tỷ lệ các ca tai nạn về đuối nước có thể xảy ra, đặc biệt đối với các em nhỏ. Chính vì vậy, Chính

phủ Úc đã đưa việc hướng dẫn, dạy bơi vào hoạt động ngoại khóa bắt buộc trong chương trình học quốc gia kể từ năm 1998 đến nay. Trong chương trình học ngoại khóa này, các em học sinh, tương ứng với từng độ tuổi sẽ được làm quen và trau dồi những kiến thức căn bản về: kỹ thuật bơi (mẫu giáo và học sinh tiểu học), kỹ năng bơi an toàn (học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở) và kỹ năng sơ cứu căn bản khi gặp tai nạn đuối nước (học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông).

- *Xây dựng thang điểm đánh giá kỹ năng bơi và xử lý tình huống dưới nước của trẻ em*

Đã có rất nhiều các nghiên cứu được thực hiện bởi các chuyên gia Úc trong lĩnh vực TDTT giúp hoàn thiện hơn nữa hệ thống thang điểm đánh giá kỹ năng bơi và xử lý tình huống dưới nước của trẻ em, đồng thời đánh giá kết quả quá trình bơi lội của các em sau khi kết thúc một cấp học trong chương trình giáo dục quốc gia.

2. Giảm thiểu tai nạn đuối nước lứa tuổi từ 15-24 tuổi

Tai nạn đuối nước ở lứa tuổi từ 15-24 theo thống kê xảy ra ở một số những địa điểm cơ bản như:

- Tai nạn ở sông, suối, hồ...;
- Tai nạn ở biển;

- Và tai nạn khi tham gia các hoạt động vui chơi giải trí ở biển, đại dương...

Các chương trình, hoạt động cơ bản giúp giảm thiểu số lượng tai nạn đuối nước lứa tuổi từ 15-24 tuổi tập trung vào 3 hoạt động chính, gồm:

- *Tập trung vào xử lý những hệ quả do thói quen sinh hoạt không lành mạnh ở lứa tuổi này (sử dụng rượu, chất kích thích...) trước khi tham gia các hoạt động vui chơi giải trí dưới nước*

Một trong những thói quen sinh hoạt không lành mạnh ở lứa tuổi từ 15-24 tuổi chính là việc lạm dụng chất kích thích, rượu... trước khi tham gia vào các hoạt động TDTT, đặc biệt là các hoạt động TDTT dưới nước. Việc lạm dụng chất kích thích này trước khi tham gia hoạt động TDTT có thể dẫn đến những hệ quả tiêu cực, tác động xấu đến sức khỏe, cá biệt dẫn đến tử vong. Rất nhiều báo cáo đã chỉ ra rằng sử dụng rượu, bia, chất kích thích trước khi tham gia hoạt động TDTT có thể dẫn đến hiện tượng trụy tim, đột quy, giảm khả năng phản ứng và xử lý tình huống bất ngờ...

Mặc dù Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia vẫn đang tiếp tục triển khai các chương trình, hoạt động tập trung xử lý hệ quả do thói quen sinh hoạt không lành mạnh này tuy nhiên, Hội đồng vẫn tiếp tục

kêu gọi chính sự lưu tâm của cộng đồng, cha mẹ, người giám hộ, trường học... trong việc nhắc nhở độ tuổi này.

- *Khuyến khích các em ở độ tuổi từ 15-24 tuổi tham gia tích cực vào các chương trình đào tạo, huấn luyện cơ bản về cứu đuối để nâng cao nhận thức cá nhân*

Khuyến khích các em ở độ tuổi từ 15-24 tuổi tham gia tích cực vào các chương trình đào tạo, huấn luyện cơ bản về cứu đuối, cũng như các kỹ năng cơ bản sơ cứu ban đầu sẽ giúp tăng số lượng người có kinh nghiệm trong việc xử lý trước các tình huống có liên quan đến tai nạn dưới nước. Việc làm này không những giúp giảm thiểu số lượng những ca tử vong không đáng có liên quan đến tai nạn dưới nước, mà còn giúp nâng cao ý thức của các em ở độ tuổi này trong việc bảo vệ và chăm sóc cộng đồng.

- *Tiếp tục thực hiện các nghiên cứu về nguyên nhân dẫn đến tai nạn dưới nước ở lứa tuổi từ 0-19, từ đây đánh giá được mức độ hiệu quả của các chương trình, hoạt động chống đuối nước quốc gia*

Các hoạt động, chương trình chống đuối nước quốc gia có thể sẽ được triển khai hiệu quả và thu được nhiều kết quả tốt hơn nếu như các đề tài nghiên cứu về nguyên nhân dẫn đến tai nạn đuối nước ở lứa tuổi từ 0-19 tuổi

được thực hiện đảm bảo các điều kiện khoa học và nhận được phản hồi tích cực từ cộng đồng.

3. Giảm thiểu tai nạn đuối nước lứa tuổi từ 25-64 tuổi

Theo thống kê của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, con số tử vong do tai nạn đuối nước ở lứa tuổi từ 25-64 trong giai đoạn từ 2005 đến 2015 là gần 2000 người. Trong đây, tai nạn xảy ra phổ biến ở một số địa điểm như:

- Tai nạn ở sông, suối, hồ, ao...;
- Tai nạn khi tham gia các hoạt động dưới nước;
- Tai nạn ở đại dương, ở biển...

Các chương trình, hoạt động cơ bản giúp giảm thiểu số lượng tai nạn đuối nước lứa tuổi từ 25-64 tuổi tập trung vào 4 hoạt động chính, gồm:

- *Giảm thiểu số lượng các tai nạn dưới nước có nguyên nhân cơ bản do sử dụng chất kích thích, chất có cồn*

Sử dụng chất kích thích, chất có cồn được xem là một trong những nguyên nhân căn bản dẫn đến tai nạn đuối nước ở lứa tuổi từ 25-64 tuổi. Theo thống kê của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, gần 40% số lượng các ca đuối nước diễn ra ở Úc trong giai đoạn từ 2002 đến 2012 có liên quan đến sử dụng chất kích thích và chất có cồn.

Với con số đáng báo động như trên, việc giảm thiểu số lượng tai nạn có liên quan đến nguyên nhân này luôn được Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia đặt lên hàng đầu. Hội đồng hy vọng việc liệt kê những ảnh hưởng xấu của chất kích thích, chất có cồn khi tham gia các hoạt động liên quan đến nước nói chung và các hoạt động TDTT nói riêng sẽ giúp nâng cao nhận thức của người dân.

- *Nâng cao tầm quan trọng của việc mặc áo phao khi tham gia một số các hoạt động sinh hoạt, hoạt động TDTT có liên quan đến nước*

Không mặc áo phao, sử dụng chất kích thích, chất có cồn trước khi tham gia mọi hoạt động liên quan đến nước (bao gồm cả hoạt động sinh hoạt và hoạt động TDTT) đều được xem là yếu tố tác động không hề nhỏ đến những tai nạn đuối nước đáng tiếc. Chính vì vậy, Chính phủ Úc nói chung và Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia yêu cầu người dân tạo thói quen mặc áo phao cứu hộ bất cứ khi nào có ý định tham gia mọi hoạt động có liên quan đến nước.

- *Nâng cao ý thức cộng đồng trong việc kiểm tra sức khỏe cá nhân định kỳ để từ đây phát hiện sớm những dấu hiệu bất thường, hạn chế những tai nạn không đáng có liên quan đến đuối nước*

Khi con người ngày càng già đi, việc kiểm tra sức khỏe cá nhân định kỳ sẽ là hành động vô cùng quan trọng. Bởi lẽ việc làm đơn giản này sẽ giúp chính bản thân mỗi người biết được tình trạng sức khỏe của mình cũng như hiểu rõ điều kiện sức khỏe có đủ đảm bảo để tham gia vào các hoạt động thể thao dưới nước hay không, tránh xảy ra những tai nạn không đáng có liên quan đến đuối nước.

4. Giảm thiểu tai nạn đuối nước cho nhóm từ 65 tuổi trở lên

Theo thống kê của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, số lượng tai nạn đuối nước xảy ra ở nhóm từ 65 tuổi trở lên trong giai đoạn từ 2005 đến 2015 là gần 1000 người, với các địa điểm thường xảy ra tai nạn tập trung ở:

- Tai nạn ở sông, suối, hồ...;
- Tai nạn xảy ra ở biển;
- Tai nạn xảy ra ở bể bơi.

Các nguyên nhân cơ bản cũng như phương pháp giúp giảm thiểu tai nạn đuối nước không đáng có ở lứa tuổi này được minh họa trong bảng dưới đây:

Miêu tả	Nguyên nhân cơ bản	Phương pháp giảm thiểu
Chưa nghỉ	• Làm công tác cứu	• Luôn ghi nhớ mặc áo

<p>hưu Vẫn nhanh nhẹn</p>	<p>hộ tại địa phương; <ul style="list-style-type: none"> • Sử dụng chất kích thích hoặc chất có cồn; • Không ngại gặp phải rủi ro </p>	<p>phao cứu hộ khi làm việc; <ul style="list-style-type: none"> • Tránh sử dụng chất kích thích hoặc chất có cồn; • Nên đánh giá tình huống kỹ lưỡng để tránh gặp phải những tai nạn đáng tiếc. </p>
<p>Đã nghỉ hưu Vẫn nhanh nhẹn</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Tham gia các hoạt động TĐTT dưới nước; • Sử dụng chất kích thích, chất có cồn trước khi hoạt động TĐTT dưới nước 	<ul style="list-style-type: none"> • Khởi động kỹ lưỡng trước khi bước vào tham gia mọi hoạt động TĐTT, đặc biệt là hoạt động TĐTT dưới nước; • Kiểm tra lại các kỹ năng và kỹ thuật bơi lội trước khi tham gia hoạt động TĐTT dưới nước; • Hạn chế sử dụng chất kích thích, chất có cồn...

<p>Ít vận động</p>	<p>Phản ứng chậm, di chuyển khó khăn → bị rơi xuống nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Nâng cao nhận thức cá nhân trong việc gặp phải tình huống xấu nếu rơi xuống nước; • Hạn chế việc lại gần các khu vực sông, suối, hồ, bể bơi... mà không có sự giám sát và để ý của mọi người;
<p>Tình trạng sức khỏe không được tốt</p>	<p>Tiền sử mắc phải những bệnh mãn tính, bệnh lý không phù hợp để thực hiện các hoạt động sinh hoạt cũng như hoạt động TDDT dưới nước (hô hấp, Parkinson, tim mạch, thần kinh...)</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra định kỳ sức khỏe; • Nâng cao ý thức của cộng đồng trong việc người già đôi khi cũng là nạn nhân của tai nạn đuối nước; • Nâng cao kỹ năng về sơ cứu đuối nước cho các nhân viên cứu hộ xung quanh khu vực sông, suối, ao, hồ, bể bơi...

III. Nhiệm vụ 2: Tập trung xây dựng và phát triển Chương trình ở những điểm có nguy cơ tai nạn đuối nước cao

Chương trình quốc gia phòng chống đuối nước của Úc giai đoạn 2016-2020 tiếp tục tập trung vào nhiệm vụ số 2, đây chính là xây dựng, phát triển Chương trình ở những điểm có nguy cơ tai nạn đuối nước cao. Cũng theo nghiên cứu của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, những địa điểm có nguy cơ gặp phải tai nạn đuối nước được chia thành 2 nhóm chính, gồm: khu vực trong đất liền và ven biển. Mục tiêu trước mắt mà Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia và Chương trình quốc gia phòng chống đuối nước hy vọng có thể đạt được vào năm 2020 chính là giảm thiểu các ca tai nạn dưới nước tối thiểu 50%.

Khu vực ven biển bao gồm hệ thống đại dương, biển, cảng, hải cảng... chạy dài xung quanh nước Úc. Cũng theo thống kê của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia số lượng các ca tai nạn dưới nước ở khu vực ven biển chiếm gần 40% trong giai đoạn từ 2002-2012. Còn khu vực trong đất liền bao gồm hệ thống sông, hồ, ao, đầm, suối, đập... nằm rải rác trên toàn lãnh thổ Úc. Con số thống kê các ca tử vong có liên quan đến tai nạn dưới nước ở khu vực trong đất liền chiếm khoảng 40%. Tỷ lệ còn lại của các ca tai

nạn dưới nước thường diễn ra ở khu vực bể bơi, khu vui chơi giải trí, hay đôi khi là trong lúc tắm.

Dưới đây là một số hoạt động, chương trình cơ bản giúp giảm thiểu số lượng tai nạn đuối nước xảy ra ở khu vực trong đất liền:

- *Xây dựng, triển khai và đánh giá một số các kế hoạch giúp giảm thiểu tai nạn đuối nước xảy ra ở khu vực trong đất liền do chính cộng đồng dân cư ở địa phương thực hiện*

Có thể nói các trường hợp tai nạn liên quan đến nước (dẫn đến tử vong hoặc không dẫn đến tử vong) xảy ra khá nhiều tại Úc, từ vùng xa xôi hẻo lánh cho đến khu vực thành thị, trung tâm, tập trung người dân sinh sống... Chính vì nhận thức được mối đe dọa của tai nạn đuối nước có thể xảy đến, mỗi cộng đồng dân cư ở từng địa phương đã tự ý thức và xây dựng các kế hoạch, hoạt động giúp giảm thiểu tai nạn đuối nước xảy ra trên địa bàn. Việc này không những thể hiện sự chủ động của chính cộng đồng dân cư mà còn giúp nâng cao ý thức của người dân trong địa bàn về mức độ nguy hiểm mà tai nạn đuối nước có thể tác động đến mỗi cá nhân, gia đình, xã hội, hay đôi khi là kinh tế.

Một trong những hoạt động được triển khai rộng khắp và đánh giá cao tại hầu hết các cộng đồng dân cư

của Úc chính là việc yêu cầu mỗi người, bao gồm cả trẻ em, phải tuân thủ việc mặc áo phao cứu hộ khi tham gia tất cả mọi hoạt động sinh hoạt, vui chơi giải trí dưới nước.

- *Ứng dụng các biện pháp kỹ thuật hiện đại, cũng như phối hợp với các đối tác có liên quan để đưa ra cảnh báo thời tiết và lũ lụt chính xác*

Mưa trái mùa, hay đôi khi là hiện tượng bất thường của thiên nhiên có thể dẫn đến nhiều hệ quả khá tiêu cực – một trong những hệ quả đáng lo ngại chính là việc mực nước tại hệ thống ao, hồ, sông, suối dâng cao ở mức báo động. Mực nước càng dâng cao thì mức độ báo động, mức độ nguy hiểm và khả năng người dân trong vùng gặp phải tai nạn đuối nước cũng tăng lên đáng kể. Chính vì vậy, việc triển khai ứng dụng các biện pháp kỹ thuật hiện đại và phối hợp với các đối tác công nghệ trong việc đưa ra những cảnh báo bất thường về lũ lụt, mực nước dâng cao, các hiện tượng thời tiết bất thường... sẽ giúp cộng đồng nói chung và chính bản thân mỗi cá nhân chủ động hơn trong việc sinh hoạt hàng ngày, giảm thiểu tối đa được các tai nạn có liên quan đến đuối nước.

- *Xây dựng và triển khai các kế hoạch giúp giảm thiểu tai nạn đuối nước với nguyên nhân chính liên quan đến sử dụng chất kích thích, chất có cồn*

Chất kích thích, chất có cồn được xem là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn tới tai nạn đuối nước. Nghiên cứu và các báo cáo còn chỉ ra rằng lứa tuổi từ 18-35 tuổi được đánh giá là lứa tuổi có nhiều trường hợp đuối nước có liên quan đến chất kích thích và chất có cồn.

Rất nhiều các chương trình, kế hoạch đã được cộng đồng dân cư chủ động triển khai với mục tiêu giảm thiểu những ca tai nạn đuối nước có liên quan đến chất kích thích, chất có cồn, trong đó phải kể đến như việc nghiêm cấm những người có sử dụng chất kích thích, chất có cồn tham gia vào các hoạt động vui chơi giải trí, thể thao, những hoạt động sinh hoạt bình thường ở dưới nước hoặc gần khu vực có nhiều nước...

- *Nâng cao mức độ cảnh báo nguy hiểm cho cộng đồng về những điểm “đen” ngập úng để từ đó người dân có những phương án di chuyển thích hợp*

Hàng năm, con số thương vong do tai nạn đuối nước sau mỗi đợt lũ lụt tại Úc luôn là vấn đề nhức nhối. Rất nhiều các chương trình và hoạt động giáo dục cho cộng đồng trong việc nâng cao nhận thức và cảnh giác về điểm “đen” ngập úng đã được triển khai. Điều này không những giúp người dân chủ động trong việc đưa ra các phương án di chuyển thích hợp, mà Chính phủ,

Chính quyền bang cũng phải nghiêm túc trong việc kiểm tra, nâng cấp hệ thống đường xá, cầu cống để hiện tượng ngập úng xảy ra trong khoảng thời gian ngắn, tránh để lại hậu quả đáng tiếc cho người dân.

- *Xây dựng và triển khai các chương trình thích hợp về phòng chống đuối nước cho người dân ở vùng xa xôi và hẻo lánh*

Theo nghiên cứu và báo cáo của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, trong giai đoạn từ 2002-2012, có 42% các ca đuối nước xảy ra tại khu vực vùng xa xôi, khu dân cư hẻo lánh trong tổng số các ca tử vong có liên quan đến nước tại đất liền. Do tính chất đặc thù của khu vực này là xa xôi, khu dân cư hẻo lánh, vậy nên việc đưa nạn nhân gặp tai nạn đuối nước tới các bệnh viện, khu trạm xá thường lâu, quãng thời gian di chuyển dài... nên tỷ lệ thương vong của tai nạn đuối nước khu vực này thường khá cao.

Chính vì vậy, Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia cho rằng việc bổ sung kiến thức cơ bản và kỹ năng về sơ cứu đuối nước (CPR) và sơ cứu tai nạn ban đầu cho người dân tại các địa phương xa trung tâm, khu vực hẻo lánh, dân cư thưa thớt là vô cùng quan trọng.

- *Xây dựng phương án nhân sự và hệ thống cơ sở hạ tầng đủ tiêu chuẩn và điều kiện để giảng dạy kiến thức và kỹ năng về bơi lội cho người dân, đặc biệt là các em nhỏ, ở vùng xa xôi và hẻo lánh*

Theo đánh giá của chính những người dân tại khu vực xa trung tâm, khu vực hẻo lánh, dân cư thưa thớt, họ gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận được với hệ thống cơ sở hạ tầng, địa điểm tập luyện bơi lội có đủ tiêu chuẩn, ngay cả vấn đề nhân sự trong công tác huấn luyện và đào tạo cũng không có đủ. Chính vì vậy, Chính phủ Úc nói chung và Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia nói riêng luôn cố gắng hết sức trong việc đào tạo, xây dựng phương án nhân sự và hệ thống cơ sở hạ tầng đủ tiêu chuẩn và điều kiện để giảng dạy kiến thức và kỹ năng về bơi lội cho người dân, đặc biệt là các em nhỏ của khu vực này.

Một trong những phương án hiện đang được đánh giá là hiệu quả chính là việc lựa chọn nhân tố có tiềm năng trong chính cộng đồng dân cư ở khu vực này đưa đi đào tạo kiến thức bơi lội và cứu đuối. Việc lựa chọn chính người dân của cộng đồng lại tương đối thuận lợi, trong đây phải kể đến một số điểm như: cá nhân này có kiến thức cơ bản về bơi lội; hiểu biết cộng đồng và địa lý khu vực sẵn có; hiểu được những điểm “đen” về tai

nạn đuối nước để nhắc nhở người dân, đặc biệt là các em nhỏ; đưa ra được những phương án cải tạo hệ thống cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện kinh tế của vùng...

- *Xây dựng hệ thống thông tin về những mối nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra tại khu vực trung tâm, khu vực đông dân cư để người dân có các phương án phản ứng kịp thời*

Nếu như tại khu vực xa trung tâm nguyên nhân dẫn đến tai nạn đuối nước là nạn nhân sử dụng chất kích thích, chất có cồn hoặc địa bàn hẻo lánh, thưa thớt dân cư, phương án sơ cứu không kịp triển khai... thì ở khu vực trung tâm, khu vực đông dân cư, người sinh sống, nguyên nhân dẫn đến tai nạn đuối nước có thể nói là đa dạng hơn. Đây có thể do nạn nhân sử dụng chất kích thích, chất có cồn; địa điểm nơi diễn ra hoạt động thể thao dưới nước không được trang bị đầy đủ; nhân viên cứu hộ lơ là, mất cảnh giác; hệ thống đường xá, sông ngòi khu vực trung tâm bị sụt lún bất ngờ sau mỗi lần thay đổi thời tiết bất thường... dẫn đến việc người dân ở trong thế bị động, không kịp phản ứng, dẫn đến tai nạn đuối nước đáng tiếc.

Chính vì vậy, việc xây dựng hệ thống thông tin về những mối nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra liên quan đến tai nạn đuối nước cần phải liên tục cập nhật, chi tiết để

từ đáy người dân, cộng đồng có những phản ứng và phương án dự phòng kịp thời.

Khác với tai nạn đuối nước khu vực đất liền, tai nạn đuối nước khu vực ven biển thường xảy ra khi nạn nhân tham gia một số các hoạt động cơ bản như: bơi lội, vui chơi giải trí, chèo thuyền, đua thuyền buồm, lặn chân vịt, lặn bình dưỡng khí ở độ sâu an toàn, và câu cá ngoài biển... Dưới đây là một số hoạt động, chương trình cơ bản giúp giảm thiểu số lượng tai nạn đuối nước xảy ra ở khu vực ven biển hiện đang được Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia triển khai. Theo đánh giá chung, các hoạt động này mang lại kết quả tương đối khả quan.

- *Triển khai các chương trình, hoạt động nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc đảm bảo an toàn cá nhân khi tham gia các hoạt động TDDT ven biển, đặc biệt tập trung vào nhóm các đối tượng có tần suất hoạt động thường xuyên và định kỳ*

Những nhóm đối tượng mục tiêu của hoạt động bao gồm các cá nhân tham gia các hoạt động TDDT với tần suất thường xuyên, liên tục, và các cá nhân có hoạt động sinh hoạt hàng ngày gắn liền với môi trường biển. Các chương trình, hoạt động nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc đảm bảo an toàn cá nhân có thể kể đến như yêu cầu mọi cá nhân sử dụng áo phao trong mọi

trường hợp và hoàn cảnh, hay nâng cao kỹ năng bơi lội dưới biển và một số phương pháp sơ cứu, cấp cứu kịp thời...

- *Xây dựng các chương trình và khóa học nâng cao kỹ năng cứu hộ trên biển*

Một số hoạt động TĐTT trên biển như câu cá thể thao trên biển, lướt ván trên biển, đua thuyền buồm, chèo thuyền có mái chèo... được xem là các hoạt động TĐTT có số lượng người tham dự rất nhiều tại Úc. Tuy nhiên, tỷ lệ thuận với số lượng người tham gia hoạt động, sẽ là số lượng các ca tai nạn có liên quan đến đuối nước.

Khuyến khích xây dựng các chương trình, khóa học nâng cao kỹ năng cứu hộ trên biển là hoạt động vô cùng quan trọng mà Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia đã và đang triển khai. Kết quả gặt hái được của hoạt động được đánh giá hiệu quả và mang lại tác dụng tích cực trong việc tăng số lượng người tham gia các hoạt động TĐTT trên biển, nâng cao chất lượng cuộc sống, và đặc biệt là giảm thiểu được các trường hợp tai nạn có liên quan đến đuối nước.

- *Xây dựng hệ thống các điểm “đen” nơi hay diễn ra các tai nạn đuối nước để chính bản thân mỗi cá nhân phải*

có ý thức cảnh giác cao khi di chuyển hoặc tham gia mọi hoạt động tại khu vực đấy

Xây dựng hệ thống các điểm “đen” nơi hay xảy ra tai nạn đuối nước chính là một hình thức giúp bản thân người dân nâng cao ý thức cảnh giác, cũng như cộng đồng dân cư khu vực xung quanh thiết kế hệ thống cảnh báo để giảm thiểu các ca tai nạn có liên quan đến đuối nước.

- *Tăng hiệu quả của chương trình cứu hộ trên biển bằng việc nâng cao trình độ, kỹ năng của nhân viên cứu hộ, trang thiết bị, dụng cụ sơ cứu, phương tiện cứu hộ cũng như quy trình cứu hộ...*

Cộng đồng dân cư ven biển rất cần các chương trình dịch vụ giúp đảm bảo an toàn trong mọi hoạt động sinh hoạt và TDDT ven biển. Bởi lẽ, trong xã hội hiện đại, số lượng người dân thường xuyên luyện tập TDDT tăng nhanh, nhu cầu tham gia các hoạt động sinh hoạt ven biển tăng, số lượng khách du lịch trong nước và quốc tế đến nghỉ dưỡng tại những vùng biển đẹp, nổi tiếng cũng tăng trưởng tích cực... Chính vì vậy, các chương trình cứu hộ trên biển, nâng cao trình độ, kỹ năng cứu hộ của nhân viên cứu hộ, hệ thống trang thiết bị, dụng cụ sơ cứu, cấp cứu, quy trình cứu hộ... cũng cần phải nâng cao, đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc gia và

quốc tế để luôn phản ứng kịp thời với các trường hợp bất thường xảy ra trên biển, hạn chế tối thiểu tai nạn có liên quan đến đuối nước.

IV. Nhiệm vụ 3: Các bước xử lý cơ bản ban đầu để giảm thiểu tai nạn đuối nước

Theo nghiên cứu và thống kê của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, nguyên nhân cơ bản dẫn đến tai nạn đuối nước tại Úc gồm: (1) Sử dụng chất kích thích và chất có cồn; (2) Tham gia các hoạt động TĐTT dưới nước mà không trang bị đầy đủ hệ thống bảo hộ cá nhân; (3) Người tham gia hoạt động TĐTT dưới nước không ở trong tình trạng sức khỏe đảm bảo; và cuối cùng là (4) Thiên tai và các hiện tượng bất thường của thời tiết.

1. Sử dụng chất kích thích và chất có cồn

Cũng trong báo cáo về tình trạng đuối nước của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia trong giai đoạn từ 2005-2015, có gần 2000 trường hợp đuối nước của Úc xảy ra, với nguyên nhân chính được xác định là do sử dụng chất kích thích và chất có cồn. Chính vì con số thương vong lớn như vậy mà Chính phủ Úc nói chung cũng như Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia nói riêng đã đưa ra một số bước xử lý cơ bản ban đầu, với mục đích giảm thiểu số lượng tai nạn đuối nước có liên quan đến chất kích thích và chất có cồn.

Các bước xử lý cơ bản ban đầu gồm:

- Tuyên truyền tác động tiêu cực của chất kích thích và chất có cồn mang lại cho con người trước khi tham gia các hoạt động TDTT dưới nước;
- Phối hợp với Chính phủ, các tổ chức thể thao, Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia trong việc xây dựng các chương trình tuyên truyền cấm sử dụng chất kích thích, chất có cồn... một cách hiệu quả;
- Tổ chức các chương trình nghiên cứu về ảnh hưởng tiêu cực của chất kích thích và chất có cồn đến hoạt động TDTT dưới nước;
- Triển khai các nghiên cứu chi tiết về tác hại của chất kích thích và chất có cồn trong các trường hợp đuối nước, đặc biệt là đuối nước trong hoạt động TDTT tới các nhóm đối tượng VĐV cụ thể, ở lứa tuổi cụ thể, tại các địa điểm cụ thể...

2. Tham gia các hoạt động TDTT dưới nước mà không trang bị đầy đủ hệ thống bảo hộ cá nhân

Trong giai đoạn từ 2005 đến 2015, có gần 1000 trường hợp được báo cáo là thương vong đuối nước khi tham gia các hoạt động TDTT dưới nước mà không trang bị đầy đủ hệ thống bảo hộ cá nhân. Chính vì vậy, Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia đã cho triển khai một số chương

trình cơ bản sau đây để giảm thiểu được số lượng thương vong:

- *Trong hoạt động Đua thuyền buồm, Chèo thuyền và một số hoạt động TĐTT có phương tiện di chuyển:*
 - Tổ chức các chương trình giáo dục, nâng cao kỹ năng trong các hoạt động TĐTT trên, để người chơi có đủ kiến thức, kinh nghiệm và phản ứng xử lý kịp thời trước các tình huống bất ngờ có thể xảy ra;
 - Yêu cầu mọi cá nhân khi tham gia các hoạt động TĐTT trên bắt buộc phải sử dụng áo phao cá nhân trên biển để hạn chế tối đa các trường hợp xấu có thể xảy ra;
 - Nghiên cứu các nguyên nhân sâu xa có thể dẫn đến đuối nước khi tham gia các hoạt động TĐTT trên, đặc biệt là khi không trang bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, tuyên truyền để nâng cao ý thức của từng cá nhân.
- *Trong hoạt động Câu cá trên biển:*
 - Tuyên truyền, giáo dục đến mỗi cán thủ tác động tiêu cực của đuối nước đến chính bản thân mỗi người, gia đình, cộng đồng, xã hội và kinh tế;

- Xây dựng các chương trình huấn luyện, nâng cao kỹ năng xử lý các tình huống bất thường có thể xảy ra cho các cần thủ;
- Yêu cầu mọi cá nhân khi tham gia các hoạt động Câu cá trên biển bắt buộc phải mặc áo phao cứu hộ để hạn chế tối đa được các trường hợp xấu có thể xảy ra.
- *Trong hoạt động Lặn biển bình dưỡng khí và Lặn biển chân vịt:*
 - Chính phủ Úc, Hội đồng Thể thao quốc gia xây dựng tiêu chuẩn cơ bản về trang thiết bị, dụng cụ mà VĐV, HLV hay bất kỳ cá nhân nào tham gia hoạt động Lặn biển bình dưỡng khí và Lặn biển chân vịt bắt buộc phải có. Các tổ chức đứng ra tổ chức hoạt động TDDT này phải có trách nhiệm trong việc nhắc nhở VĐV, HLV và mọi cá nhân tuân thủ tiêu chuẩn và quy định trên.
 - Chính phủ Úc, Hội đồng Thể thao quốc gia sẽ thường xuyên kiểm tra định kỳ chất lượng, điều kiện cơ sở vật chất và giấy phép kinh doanh các đơn vị tổ chức hoạt động Lặn biển bình dưỡng khí và Lặn biển chân vịt.

3. Người tham gia hoạt động TDDT dưới nước không ở trong điều kiện sức khỏe tốt nhất

Theo nghiên cứu và báo cáo của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, số lượng các ca đuối nước với nguyên nhân chính do tình trạng sức khỏe không đảm bảo của chính người tham gia hoạt động dưới nước trong giai đoạn từ 2005-2015 là gần 1000 trường hợp. Trong đó, tập trung ở nhóm các đối tượng mắc bệnh hô hấp hoặc tim mạch mãn tính, người ở độ tuổi trung niên mắc các bệnh lý tuổi già... Ngoài ra, con số thống kê cũng chỉ ra rằng, số lượng các ca đuối nước tập trung nhiều ở cộng đồng dân cư người Châu Á (bao gồm người gốc Hàn Quốc, người gốc Trung Quốc, người gốc Malaysia...) hoặc khách du lịch quốc tế mới nhập cảnh vào Úc...

Dưới đây là một số hoạt động mà Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia đã triển khai với mục tiêu giảm thiểu được số lượng trường hợp đuối nước liên quan đến tình trạng sức khỏe và thể chất của mỗi cá nhân:

- Xây dựng các quy định, quy trình giám sát nghiêm ngặt để giảm thiểu số lượng đuối nước ở nhóm đối tượng khách du lịch quốc tế;
- Xây dựng hệ thống biển báo hiệu, biển cấm bằng nhiều ngôn ngữ để thuận tiện hơn trong việc cảnh báo nguy cơ đuối nước tại các khu vực thường xuyên diễn ra hoạt động TDTT dưới nước như bể bơi, khu vui chơi giải trí, ven biển, sông, suối, ao, hồ...

- Tuyên truyền và giáo dục mọi cá nhân trong việc đánh giá, kiểm tra tình hình sức khỏe của bản thân, từ đây đưa ra được quyết định đúng đắn cho việc tham gia hay không tham gia hoạt động TDDT dưới nước;
- Và một số các hoạt động tuyên truyền khác...

4. Thiên tai và các hiện tượng bất thường của thời tiết

Các hiện tượng bất thường của thời tiết là điều rất khó kiểm soát tất cả mọi quốc gia. Con người chỉ có thể tiên đoán trước được phần nào những hệ quả đến từ các hiện tượng bất thường này và phòng tránh được phần nào những hệ quả tiêu cực do thiên tai và các hiện tượng bất thường của thời tiết có thể mang lại.

Đuối nước do thiên tai và các hiện tượng bất thường của thời tiết cũng chính là một trong những vấn đề mà Chính phủ Úc và các quốc gia trên thế giới đang tìm cách giải quyết, tuy nhiên kết quả thu được chưa đánh giá hiệu quả. Theo thống kê của Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia, số lượng các ca đuối nước do thiên tai và các hiện tượng bất thường của thời tiết giai đoạn 2005-2015 là gần 800 trường hợp (trung bình 80 trường hợp/năm, cá biệt có năm 2010, con số này lên tới gần 150 trường hợp). Đây được xem là một con số tương đối lớn đối với một quốc gia có nền dự báo thời tiết hiện đại như Úc.

Một số hoạt động Hội đồng Phòng tránh tai nạn dưới nước quốc gia đã triển khai với mục đích giảm thiểu số lượng thương vong do thiên tai và các hiện tượng bất thường của thời tiết gồm:

- Xây dựng các chương trình cảnh báo thiên tai và các hiện tượng bất thường của thời tiết với các quốc gia lân cận;
- Phối hợp với các tổ chức, trung tâm cảnh báo thiên tai và hiện tượng bất thường của thời tiết trên thế giới để đưa ra được dự báo thời tiết chính xác nhất có thể. Từ đây kịp thời đưa ra được những phương án phản ứng kịp thời như di dân, sơ tán...
- Xây dựng các chính sách hỗ trợ tối đa người dân khi hiện tượng bất thường về thời tiết diễn ra, để từ đây người dân có thể thuận lợi hơn trong việc tái hòa nhập và tái xây dựng cộng đồng;
- Và rất nhiều các hoạt động hiệu quả khác...

Phương Ngọc tổng hợp và biên dịch theo Australian Water Safety Council

THÔNG TIN TỔNG HỢP

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO

36 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội

ĐT: 024.3747.2958 – 024.3747.5254; Fax: 024.37471981

Email: banbientap@tdtt.gov.vn

Website: www.tdtt.gov.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung:

Giám đốc Trung tâm Thông tin TĐTT

Tổng biên tập Trang tin Điện tử thể thao Việt Nam

TS. ĐÀM QUỐC CHÍNH

Biên tập:

Ths. Ngô Thịnh Hường

Biên dịch:

Phương Ngọc, Tuệ Minh, Thu Hà, Hồng Anh

Hồng Hạnh, Hải Yến, Đức Anh, Thanh Hương

Trình bày:

Phương Ngọc